

CẬP NHẬT KẾT QUẢ KINH DOANH Q1/2024

TP. Hồ Chí Minh ngày 17/5/2024

Nội Dung

1. TÌNH HÌNH VĨ MÔ Q1/2024

2. KẾT QUẢ KINH DOANH CỦA OCB
Q1/2024

3. TRIỂN VỌNG NĂM 2024 VÀ CHIẾN LƯỢC
KINH DOANH

4. PHỤ LỤC

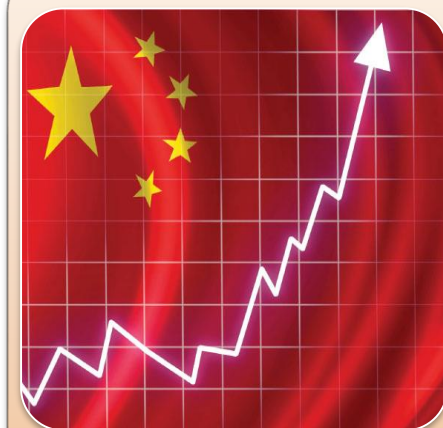


TÌNH HÌNH VĨ MÔ Q1/2024

01



- GDP Mỹ tăng trưởng 1.6% trong quý 1/2024, đây là mức tăng trưởng GDP yếu nhất của Mỹ kể từ giữa năm 2022.
 - Trong khi đó lạm phát tăng tốc, đạt mức 3.4% YoY (Q4/2023: 1.8% YoY).
- => Điều này cho thấy “cuộc chiến” kiềm chế lạm phát của FED có thể kéo dài hơn dự báo, làm tăng khả năng chính sách tiền tệ tiếp tục thắt chặt.

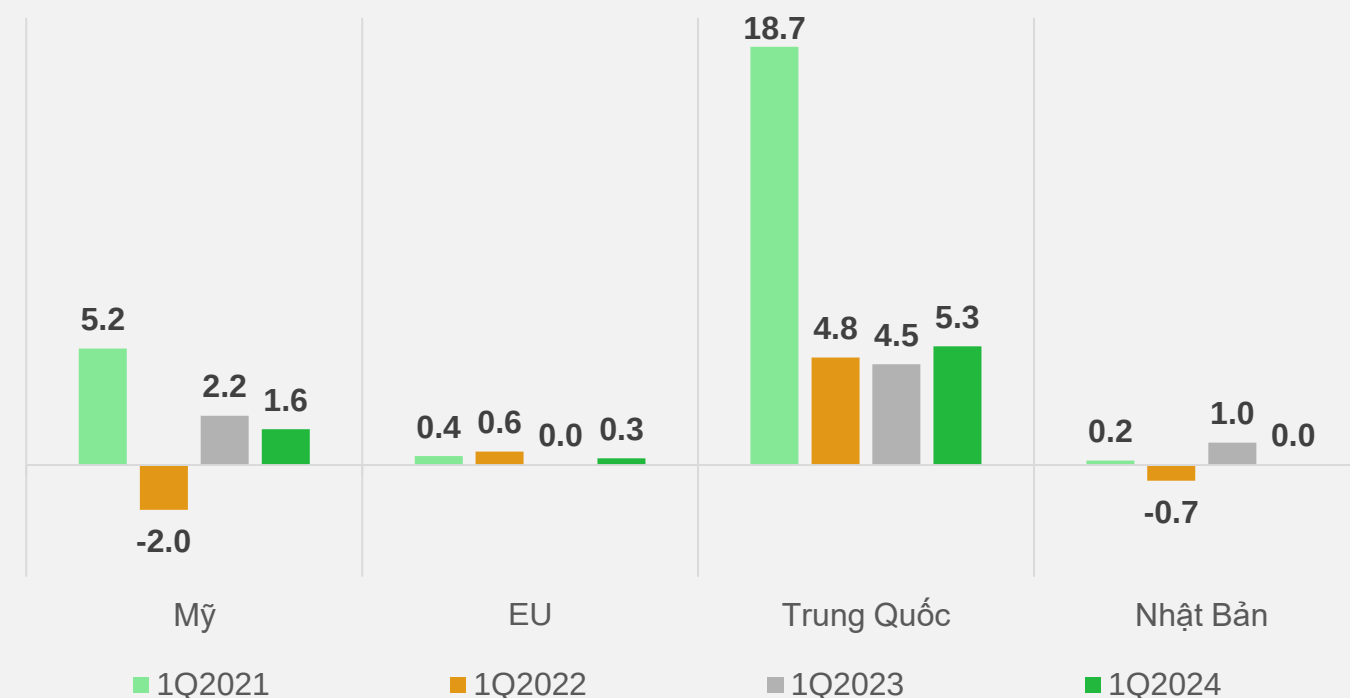


- Trung Quốc liên tục đưa ra các chính sách để hỗ trợ nền kinh tế lớn thứ 2 thế giới vượt qua khó khăn trong bối cảnh lạm phát thấp (Q1/2024 đạt 0,1% YoY).
- Q1/2024 GDP Trung Quốc đạt 5.3% và Chính phủ tuyên bố sẽ tiếp tục thực hiện các biện pháp để thúc đẩy tăng trưởng GDP đạt mục tiêu 5% trong 2024..

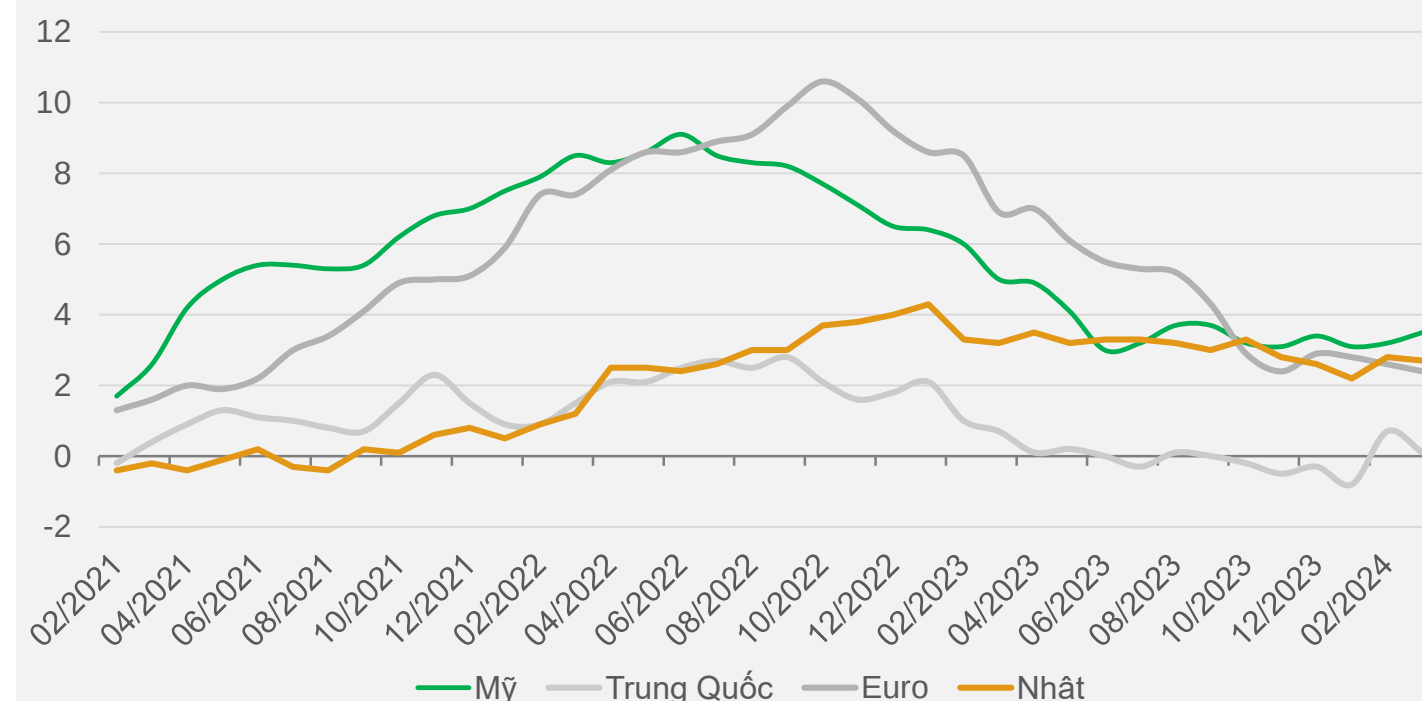


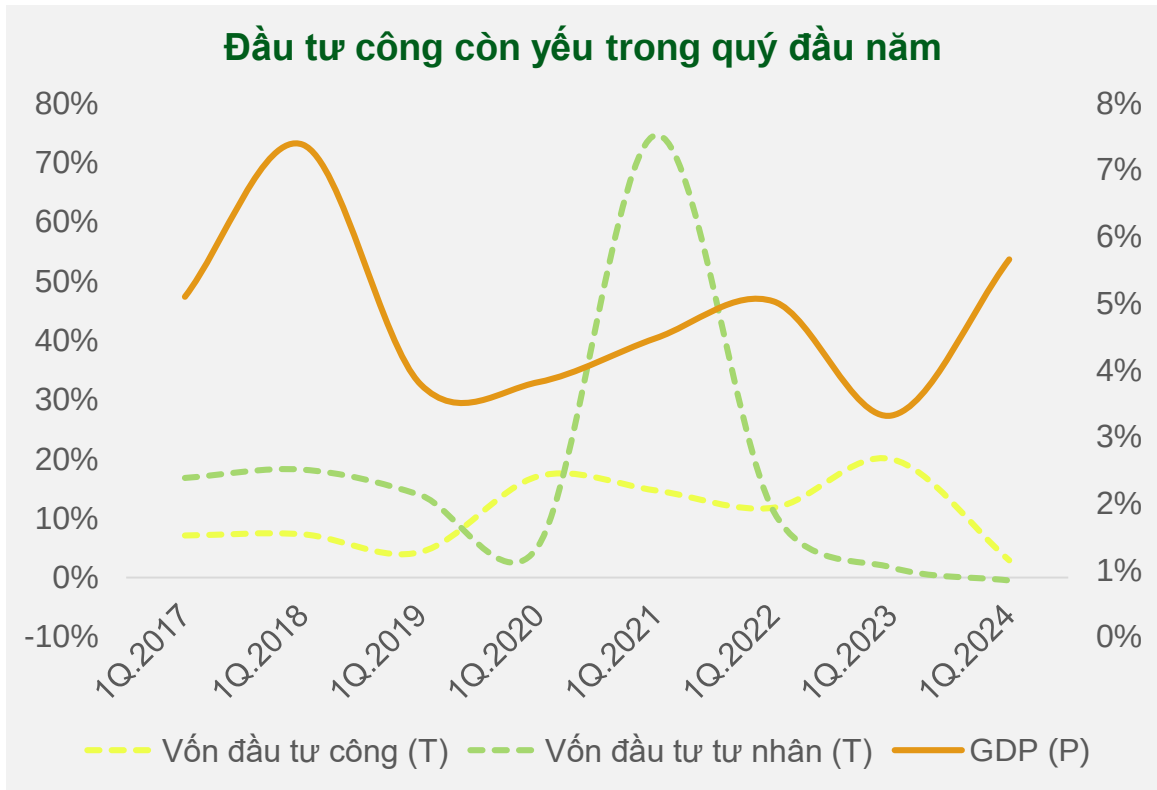
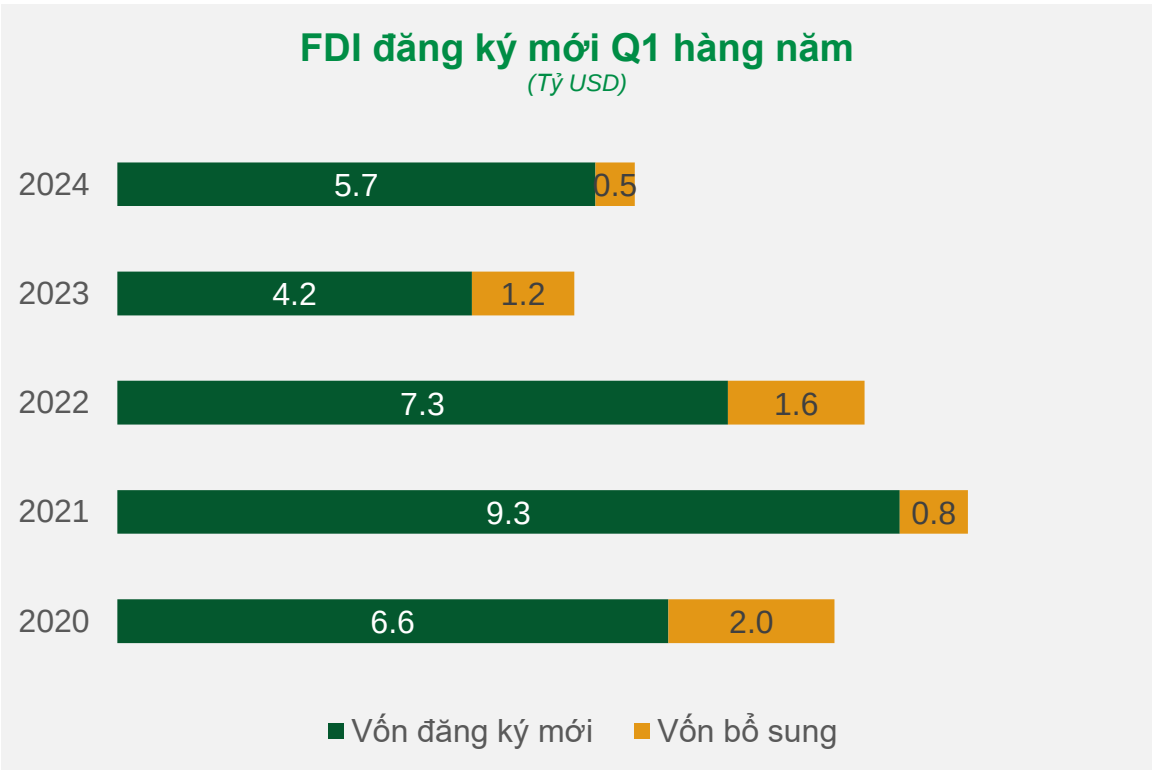
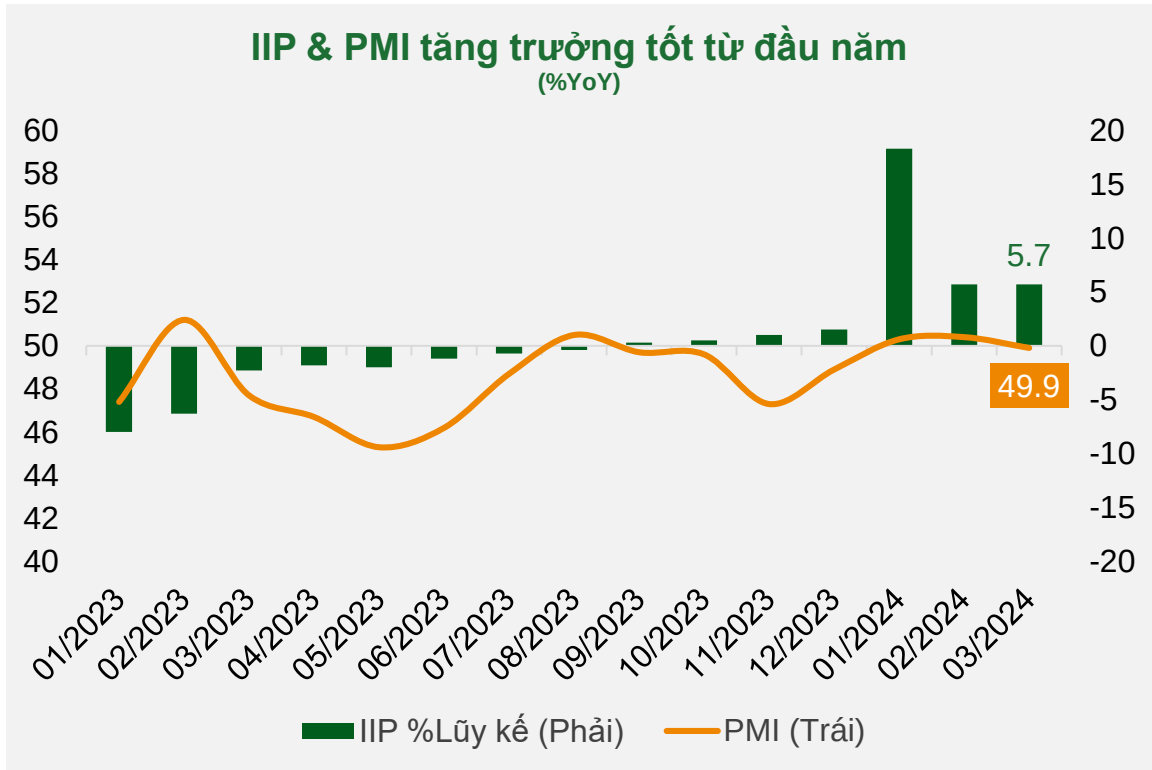
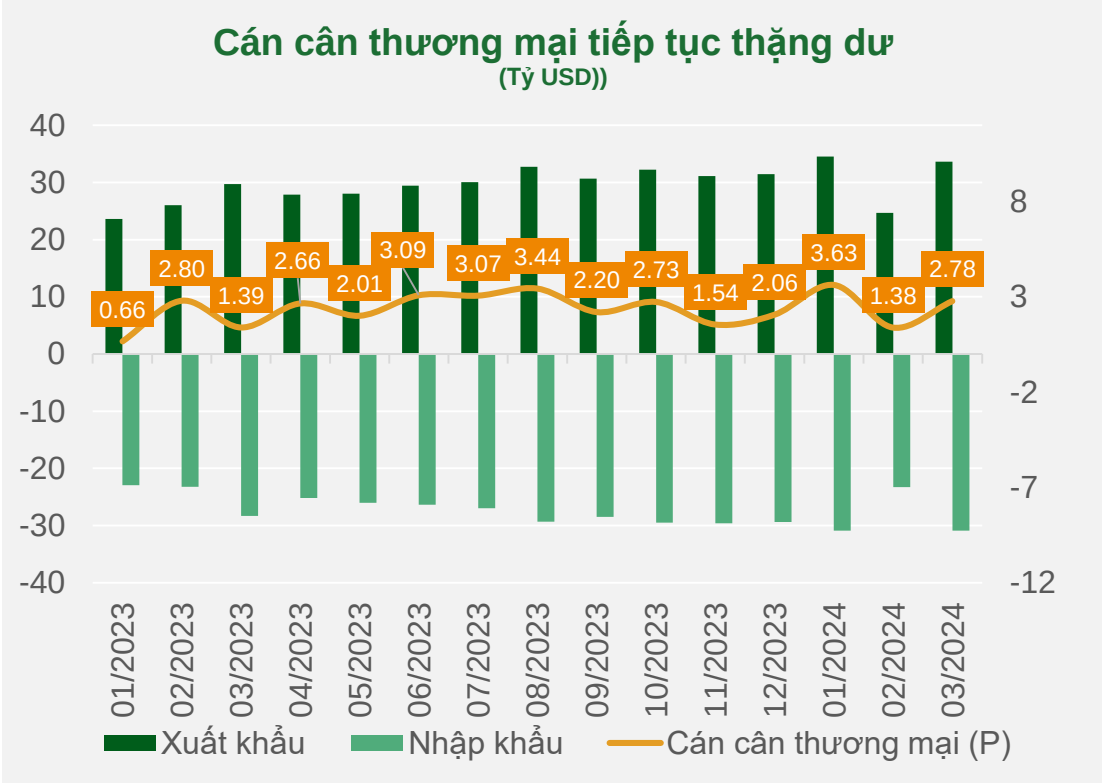
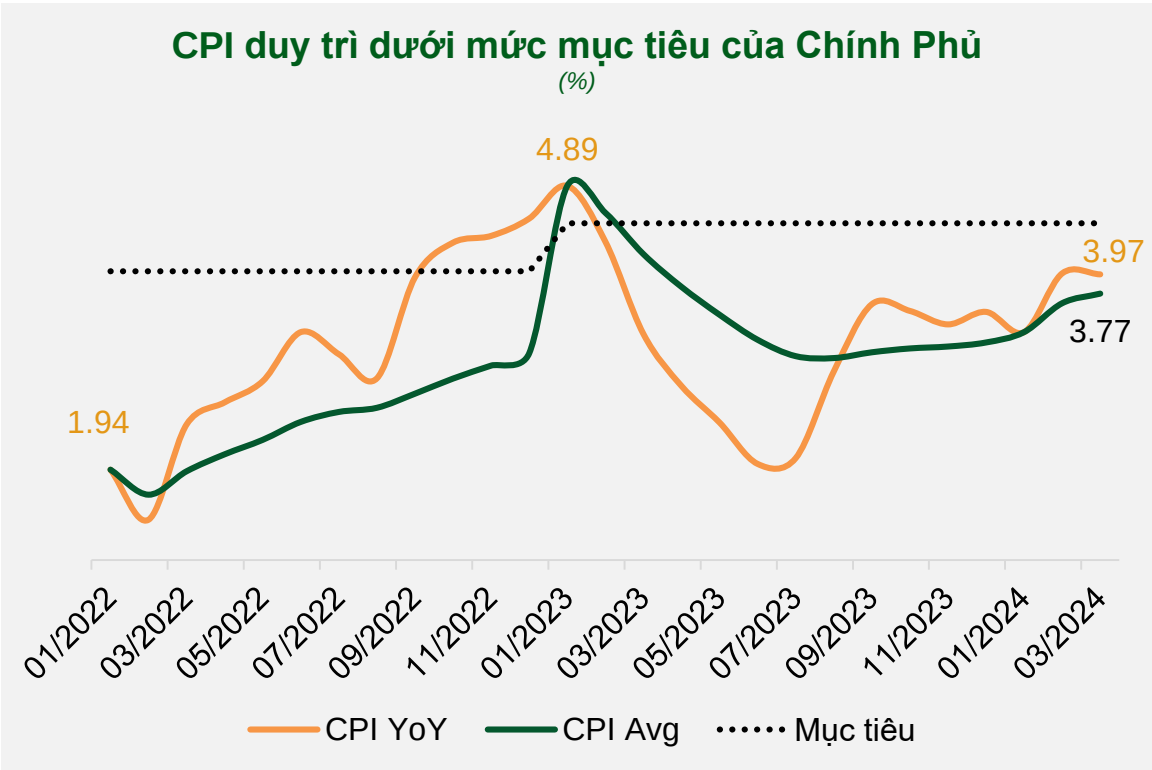
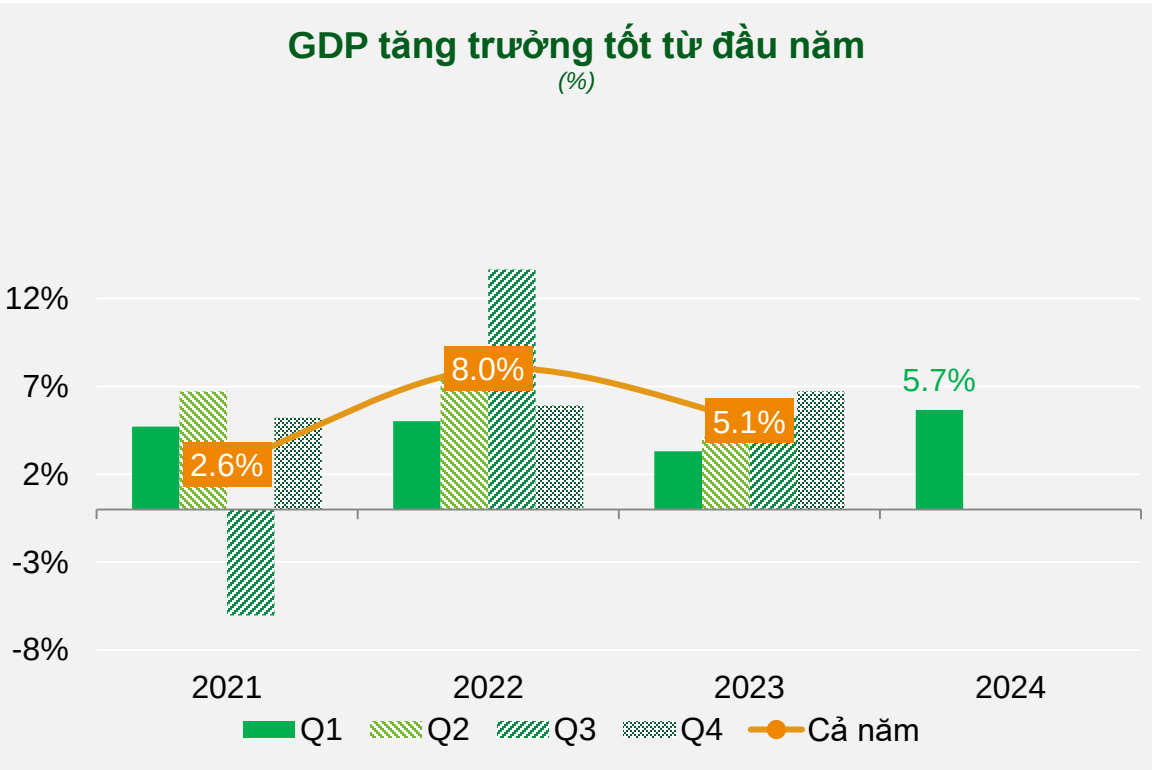
- Căng thẳng địa chính trị tại Trung Đông 2024 tiếp tục là một mối lo ngại lớn, ảnh hưởng trực tiếp đến sự ổn định kinh tế và chính trị trên toàn thế giới.
- Tình hình xung đột leo thang và không có dấu hiệu hạ nhiệt đã gây ra các vấn đề bất ổn nghiêm trọng ở thị trường năng lượng, chuỗi cung ứng, thị trường tài chính, cũng như làm tăng giá cả thực phẩm và ảnh hưởng đến vấn đề an ninh lương thực toàn cầu.

GDP Quý 1 hàng năm của các nền kinh tế lớn (%)



CPI các nền kinh tế lớn (%)

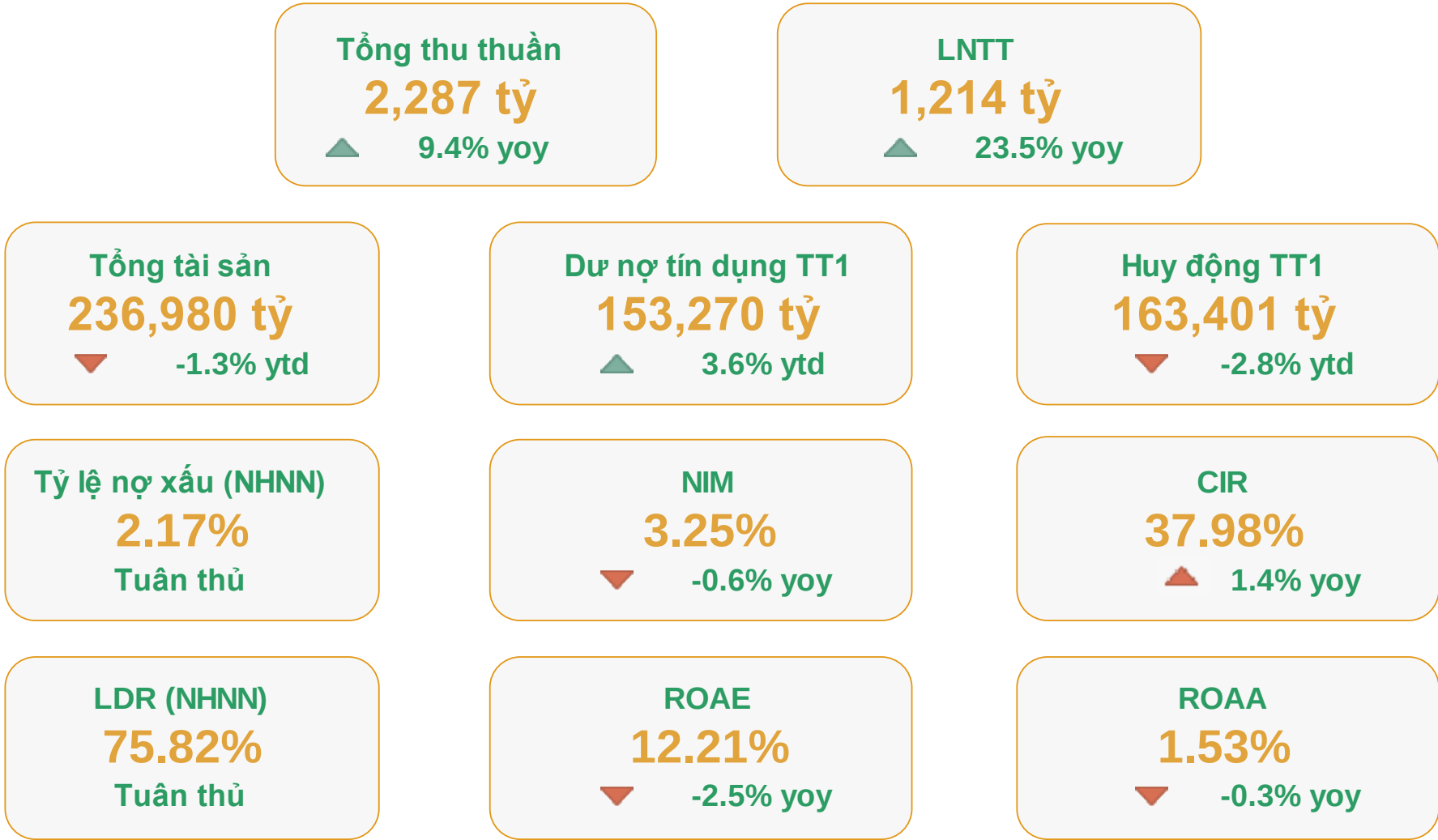




KQKD CỦA OCB Q1/2024

02

ĐVT: Tỷ đồng, %



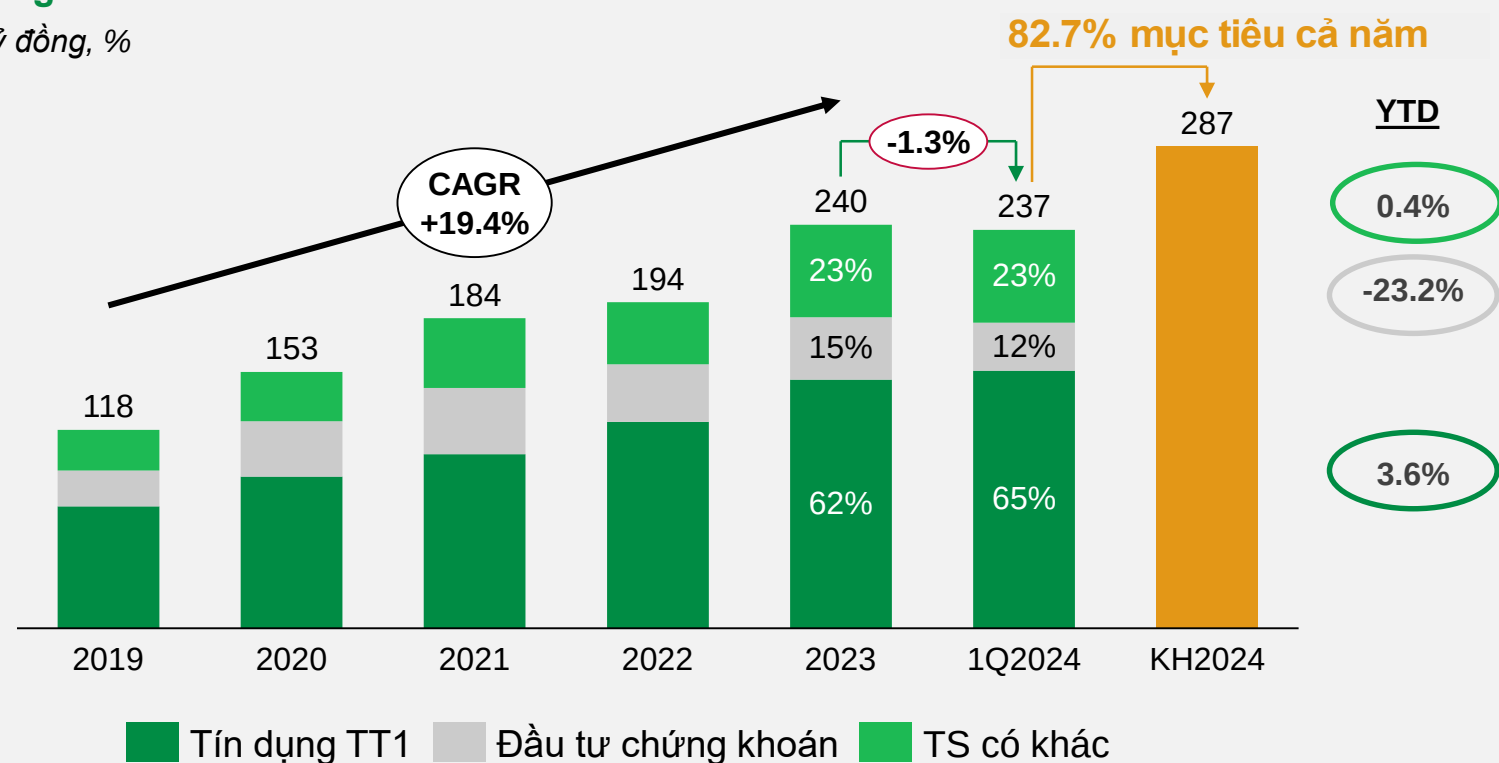
		1Q2024	2023	YTD
Tài sản và Nguồn vốn	Tổng tài sản	236,980	240,114	-1.3%
	Tổng tín dụng TT1	153,270	148,005	3.6%
	Tổng huy động TT1	163,401	168,112	-2.8%
	Tổng vốn chủ sở hữu	29,496	28,536	3.4%
		1Q2024	2023	YTD
Chỉ số rủi ro	NPL	2.17%	2.02%	Tuân thủ
	LDR (SBV)	75.82%	73.66%	Tuân thủ
	Nguồn vốn ngắn hạn cho vay trung dài hạn	28.26%	23.94%	Tuân thủ
	LRR	19.84%	20.35%	Tuân thủ
	CAR	14.25%	13.30%	Tuân thủ
		1Q2024	1Q2023	YoY
Kết quả kinh doanh	Tổng thu thuần	2,287	2,090	9.4%
	Thu nhập lãi thuần	1,901	1,751	8.6%
	Thu nhập dịch vụ thuần	120	123	-3.1%
	Thu nhập HĐ khác	267	216	23.4%
	Chi phí hoạt động	869	764	13.7%
	Chi phí dự phòng	204	343	-40.5%
	Lợi nhuận trước thuế	1,214	983	23.5%
		1Q2024	1Q2023	YoY
Hiệu quả hoạt động	NIM	3.25%	3.88%	▼
	CIR	37.98%	36.54%	▲
	ROAE	12.21%	14.75%	▼
	ROAA	1.53%	1.87%	▼

Nguồn: theo BCTC hợp nhất Q1/2024

- OCB tối ưu cơ cấu Tài sản theo hướng tăng tài sản có lợi suất cao với tốc độ tăng trưởng tín dụng đạt +3.6% so với đầu năm và thu hẹp danh mục đầu tư Trái phiếu chính phủ khi thị trường không thuận lợi.

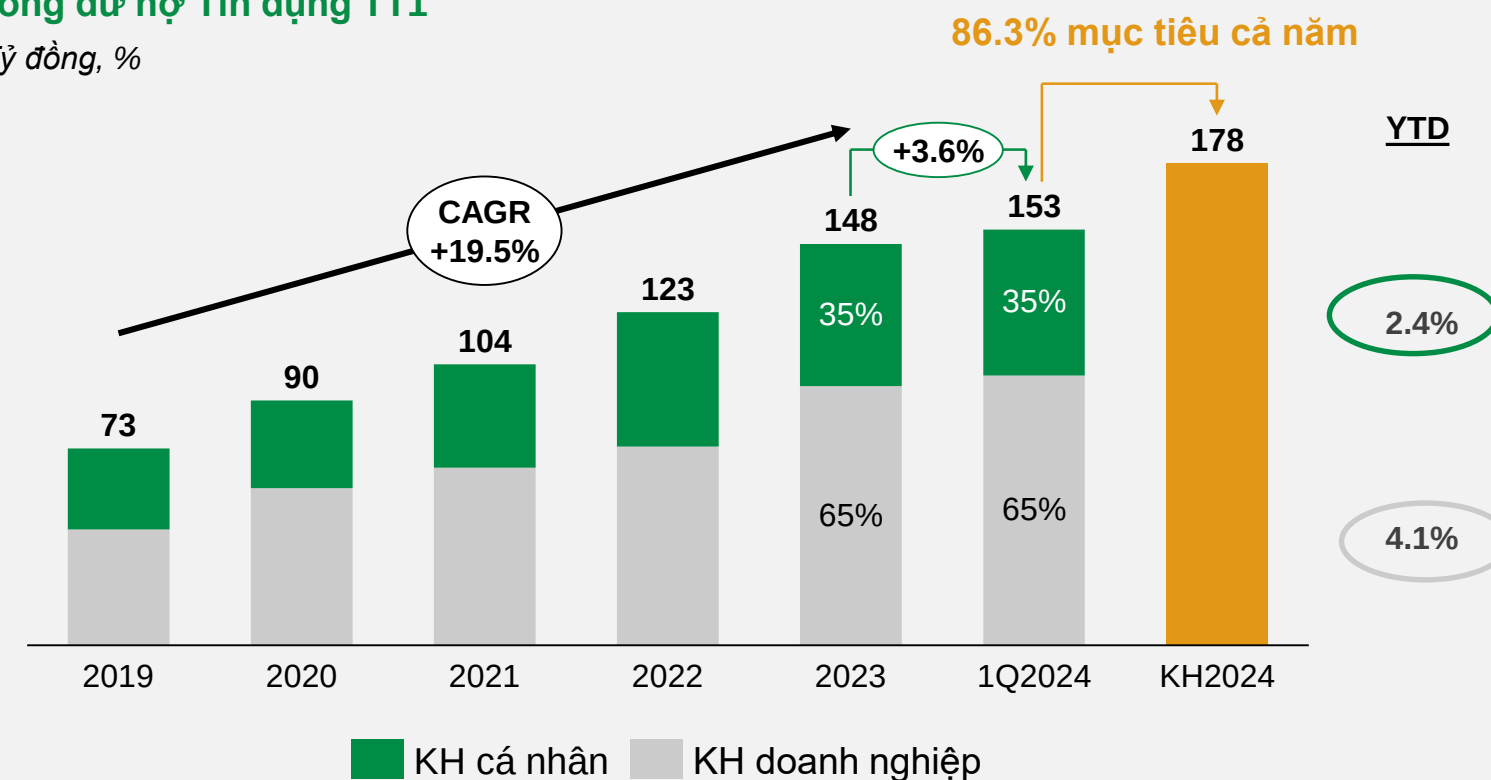
Tổng Tài sản

Tỷ đồng, %



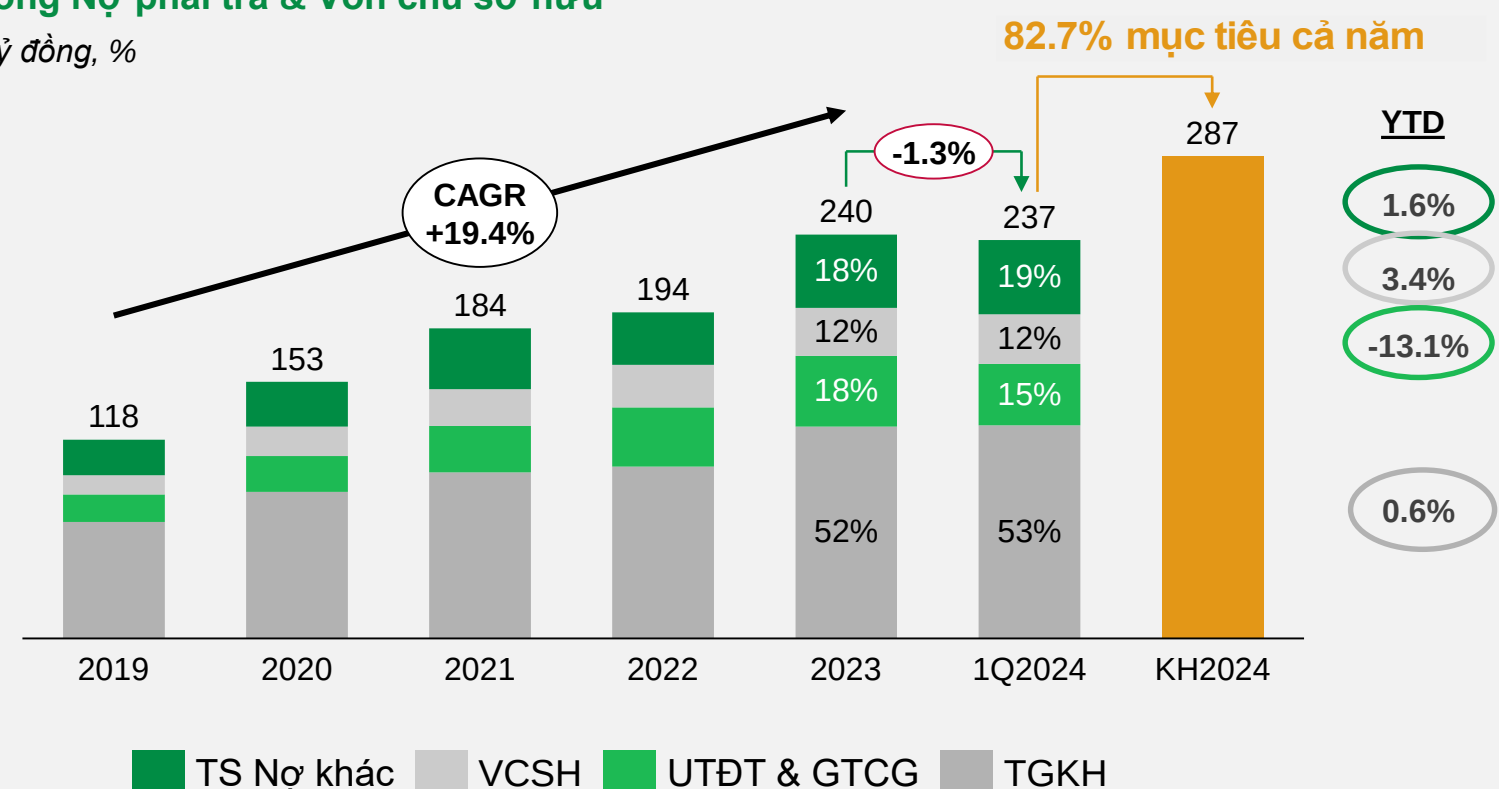
Tổng dư nợ Tín dụng TT1

Tỷ đồng, %



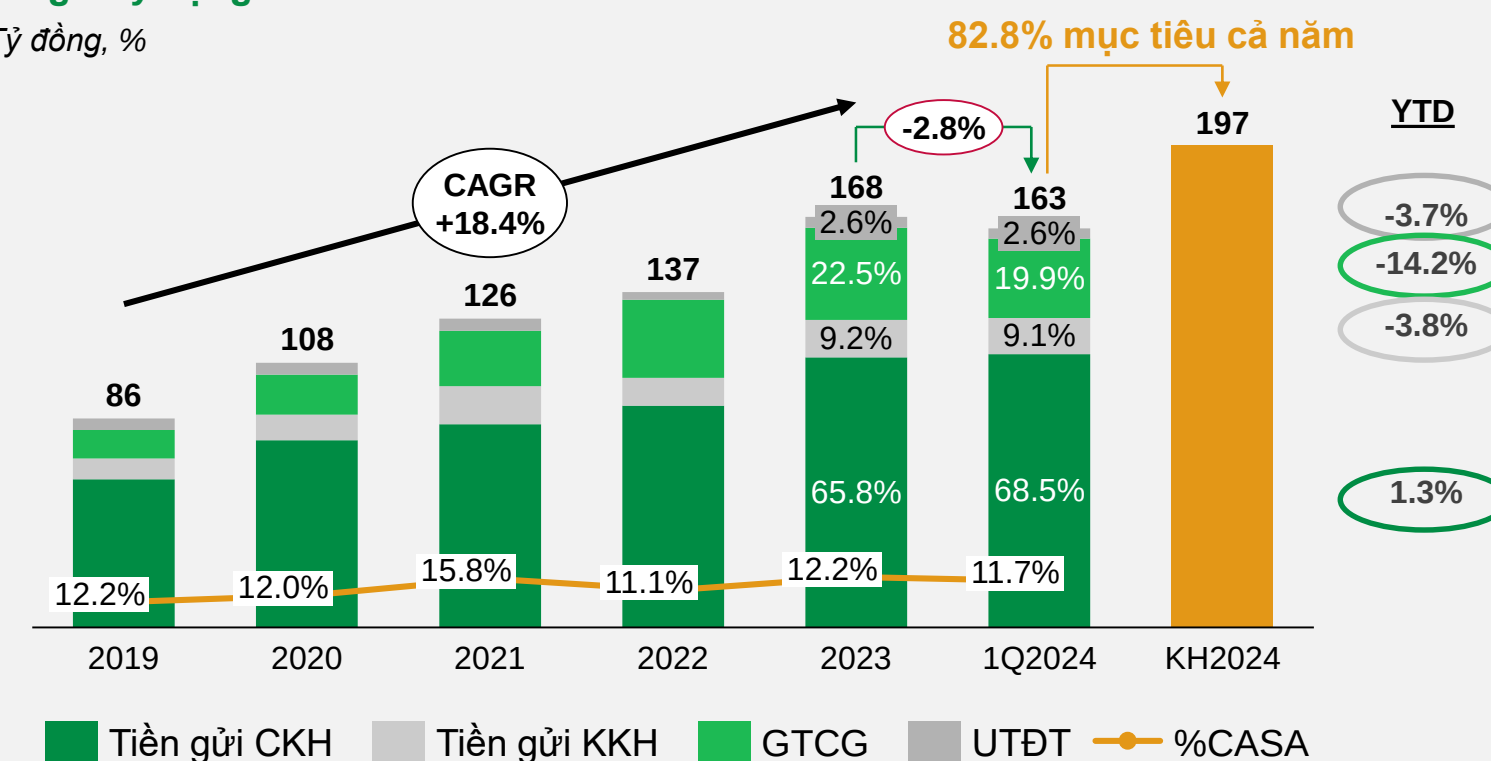
Tổng Nợ phải trả & Vốn chủ sở hữu

Tỷ đồng, %

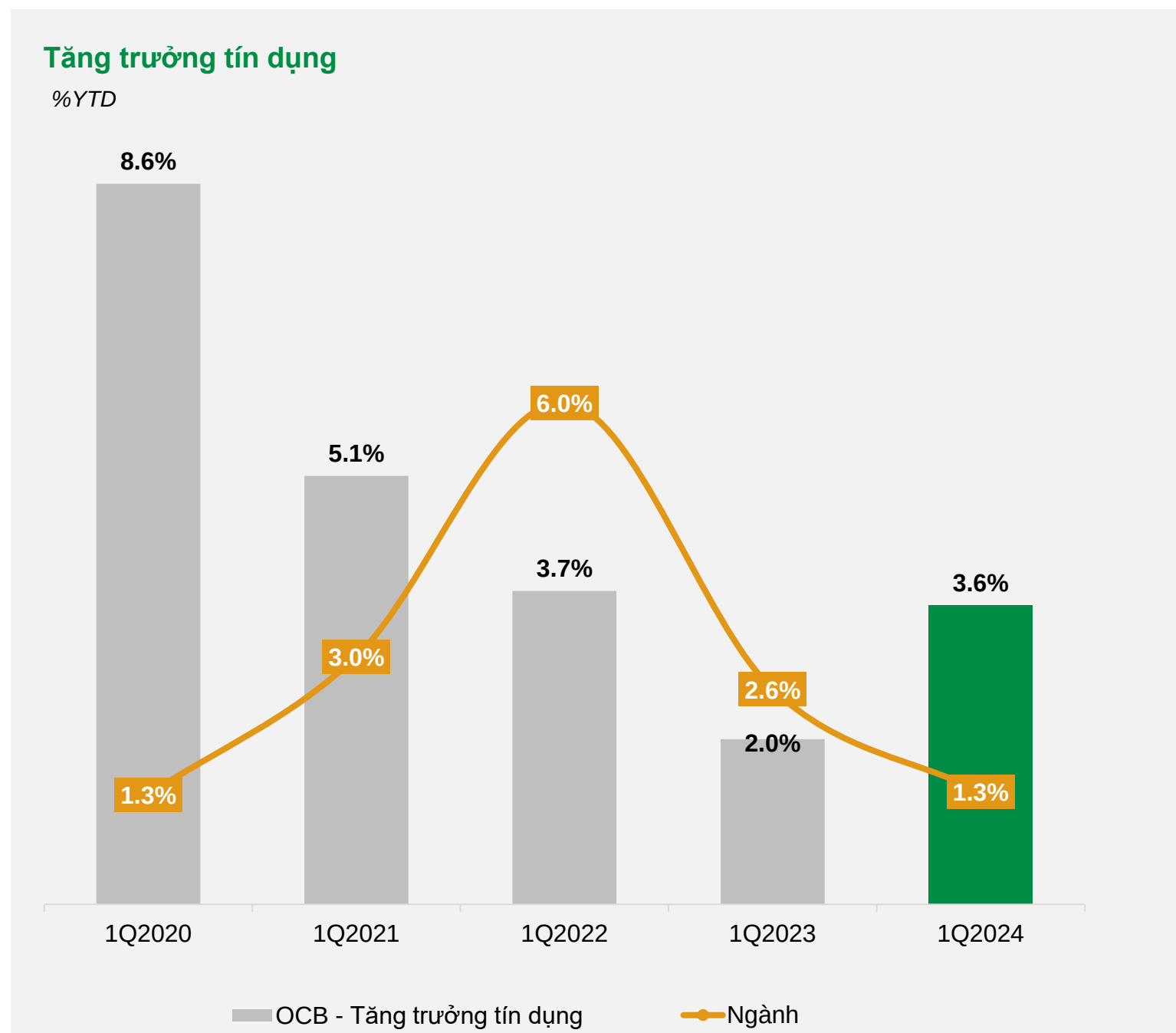


Tổng Huy động TT1

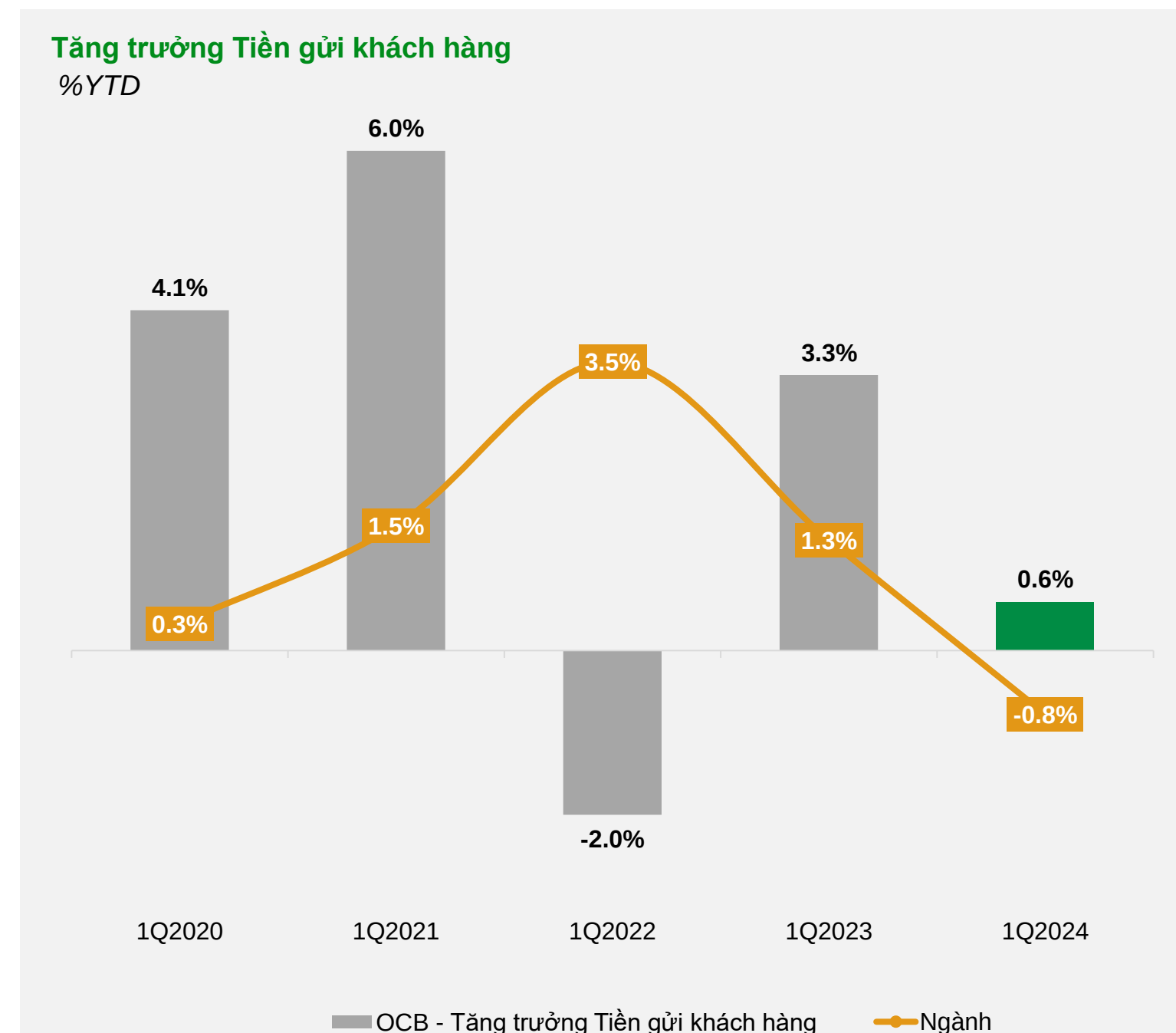
Tỷ đồng, %



- OCB duy trì tăng trưởng ấn tượng về tín dụng và tiền gửi khách hàng so với mức tăng trưởng bình quân toàn ngành ngân hàng, nhờ tập trung vào các phân khúc chiến lược phù hợp.



Lưu ý: Tăng trưởng tín dụng bình quân ngành tính đến ngày 29/3/2024

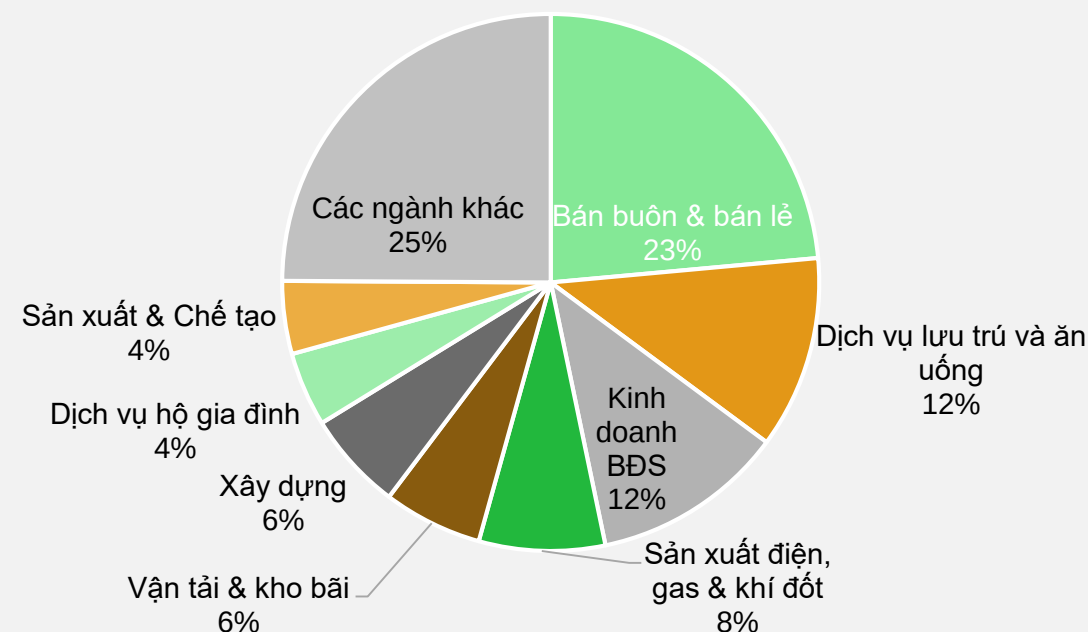


Lưu ý: Tăng trưởng Tiền gửi khách hàng bình quân ngành tính đến ngày 25/3/2024

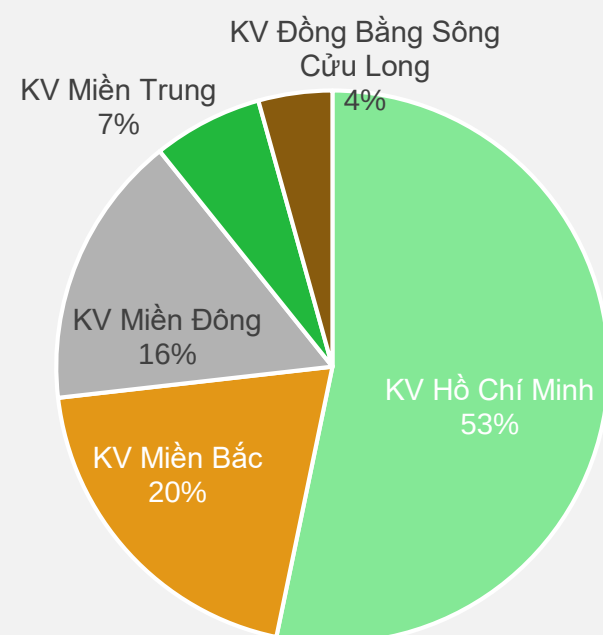
Nguồn: Theo BCTC hợp nhất Q1/2024 của OCB, NHNN

- Rủi ro tài sản được kiểm soát chặt chẽ với việc chủ động quản lý khoản vay có vấn đề và đa dạng hóa phân khúc khách hàng, giúp giảm thiểu rủi ro khi điều kiện kinh tế bất lợi.
- Tỷ lệ nợ xấu tăng nhẹ trong kỳ, tương tự xu hướng chung của toàn ngành.

CHO VAY THEO NGÀNH NGHỀ

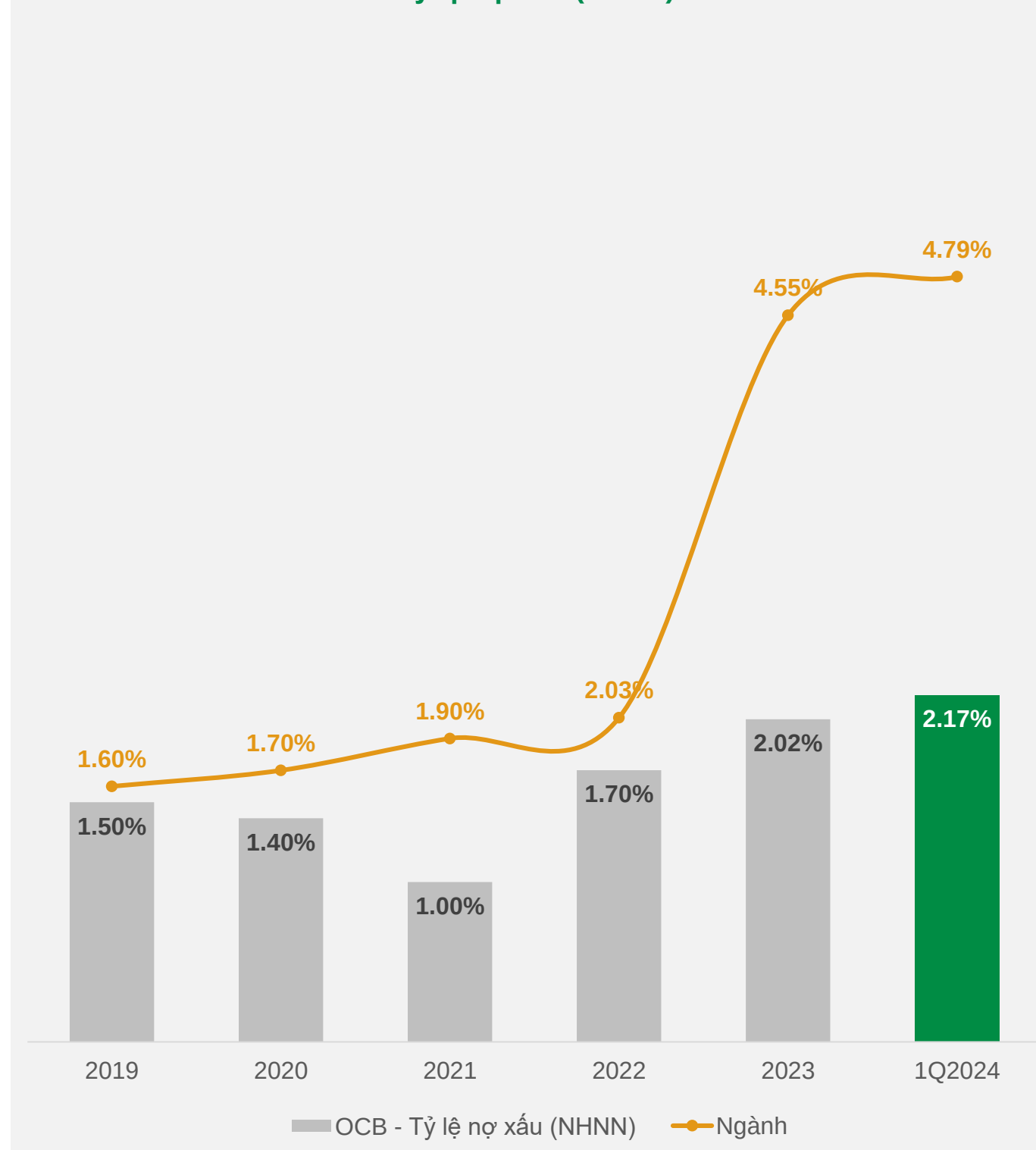


CHO VAY THEO KHU VỰC



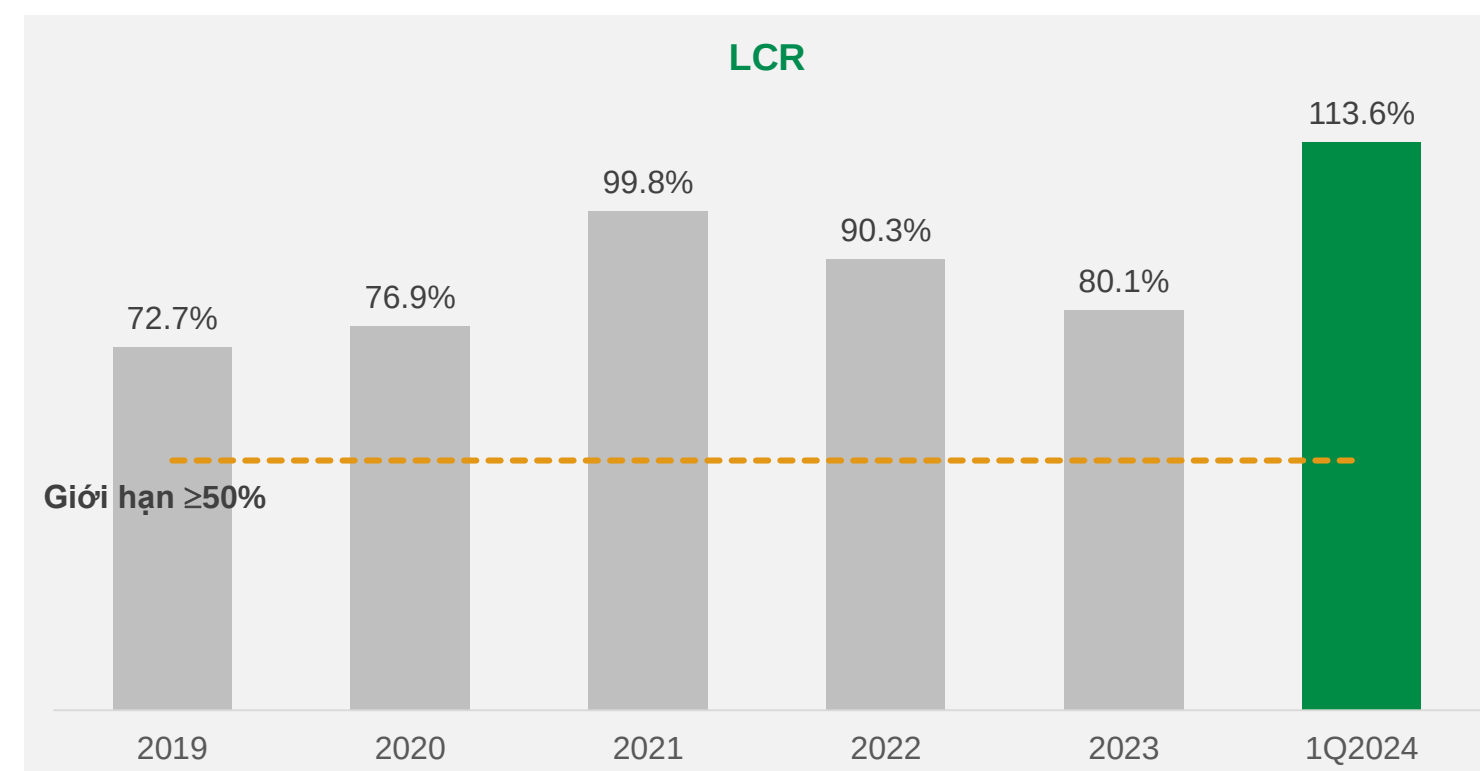
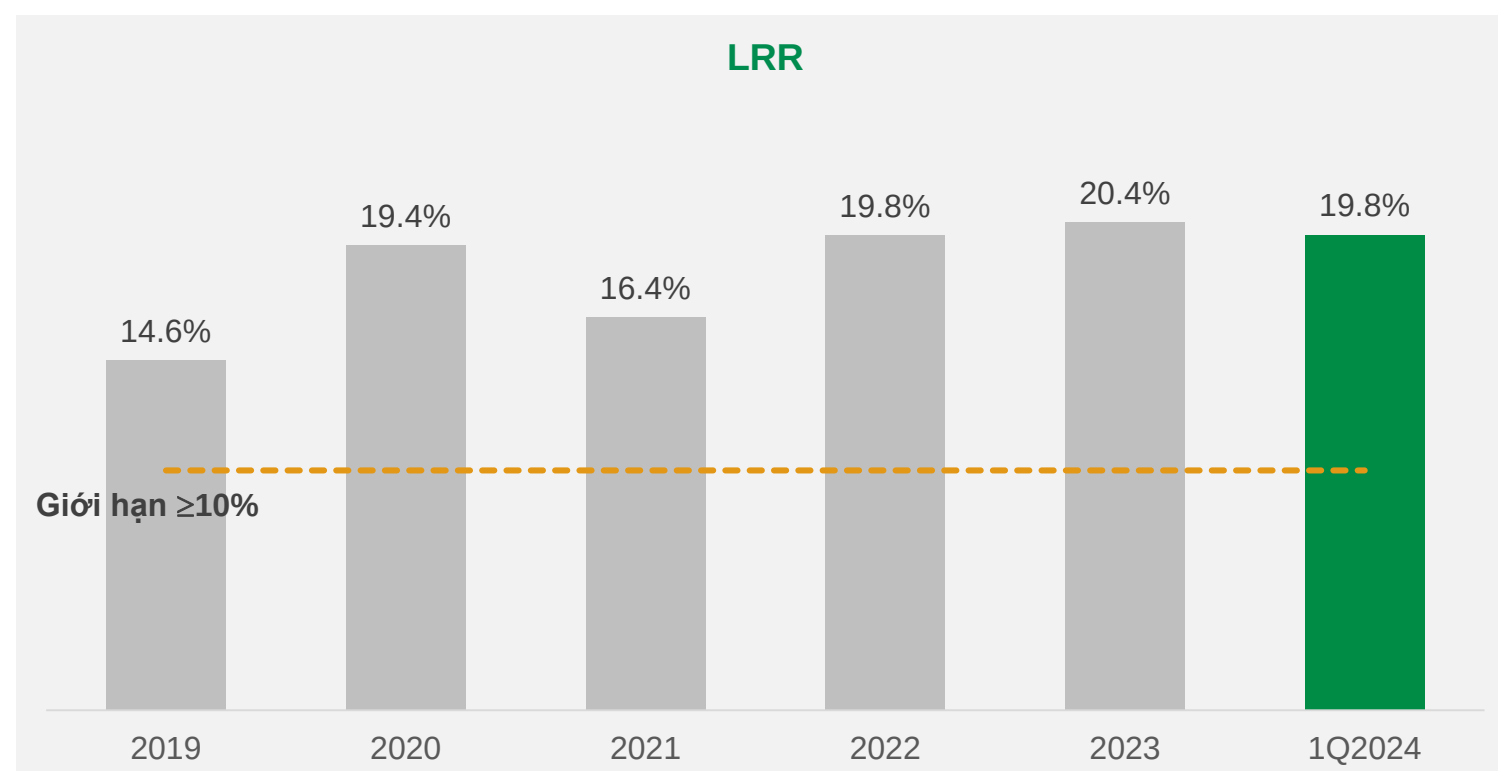
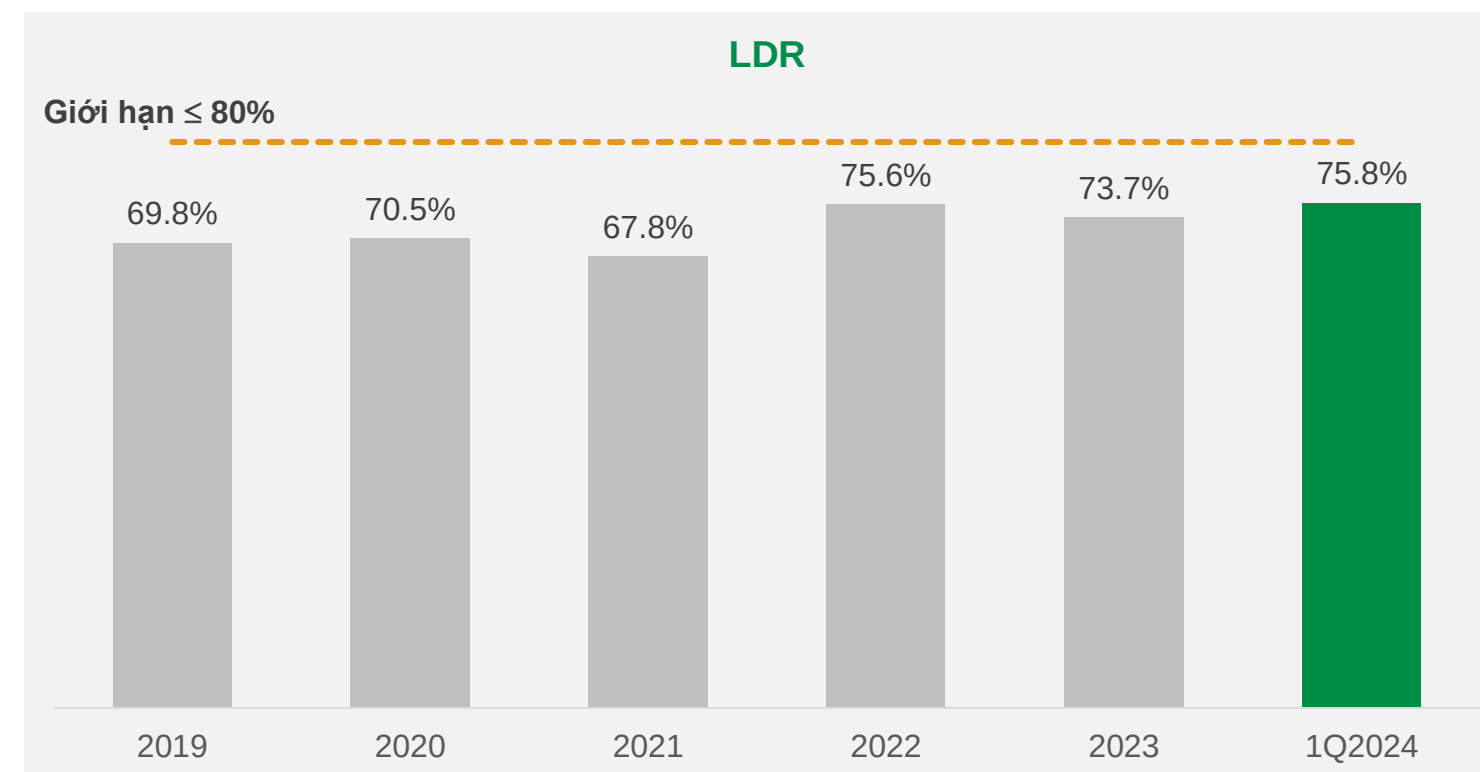
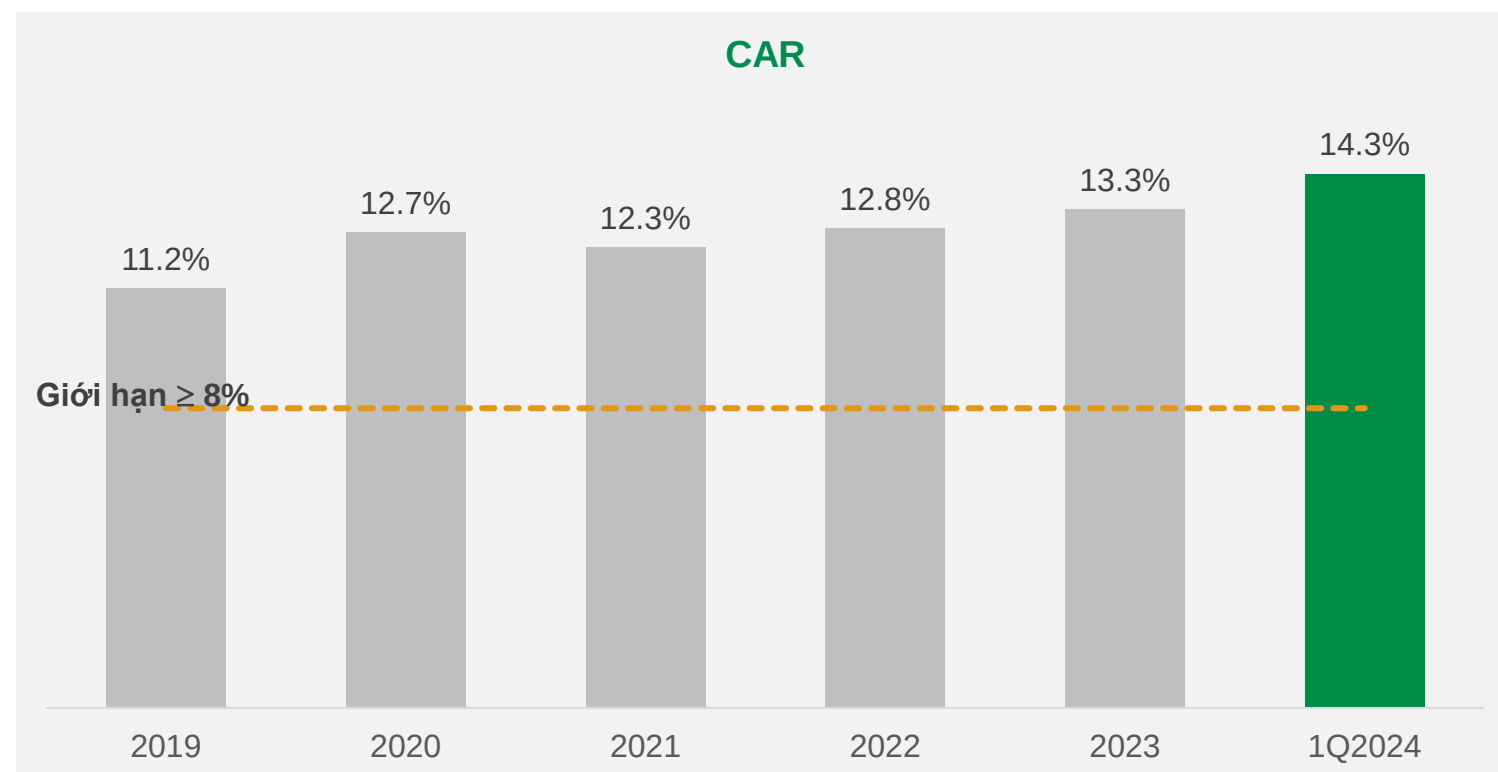
Nguồn: theo BCTC hợp nhất Q1/2024

Tỷ lệ Nợ xấu (NHNN)



Lưu ý: Tỷ lệ nợ xấu nội bảng bình quân toàn ngành tính đến cuối Tháng 1/2024

- Tỷ lệ an toàn vốn, thanh khoản được duy trì ở mức thận trọng và ổn định, đệm tài sản thanh khoản đầy đủ.



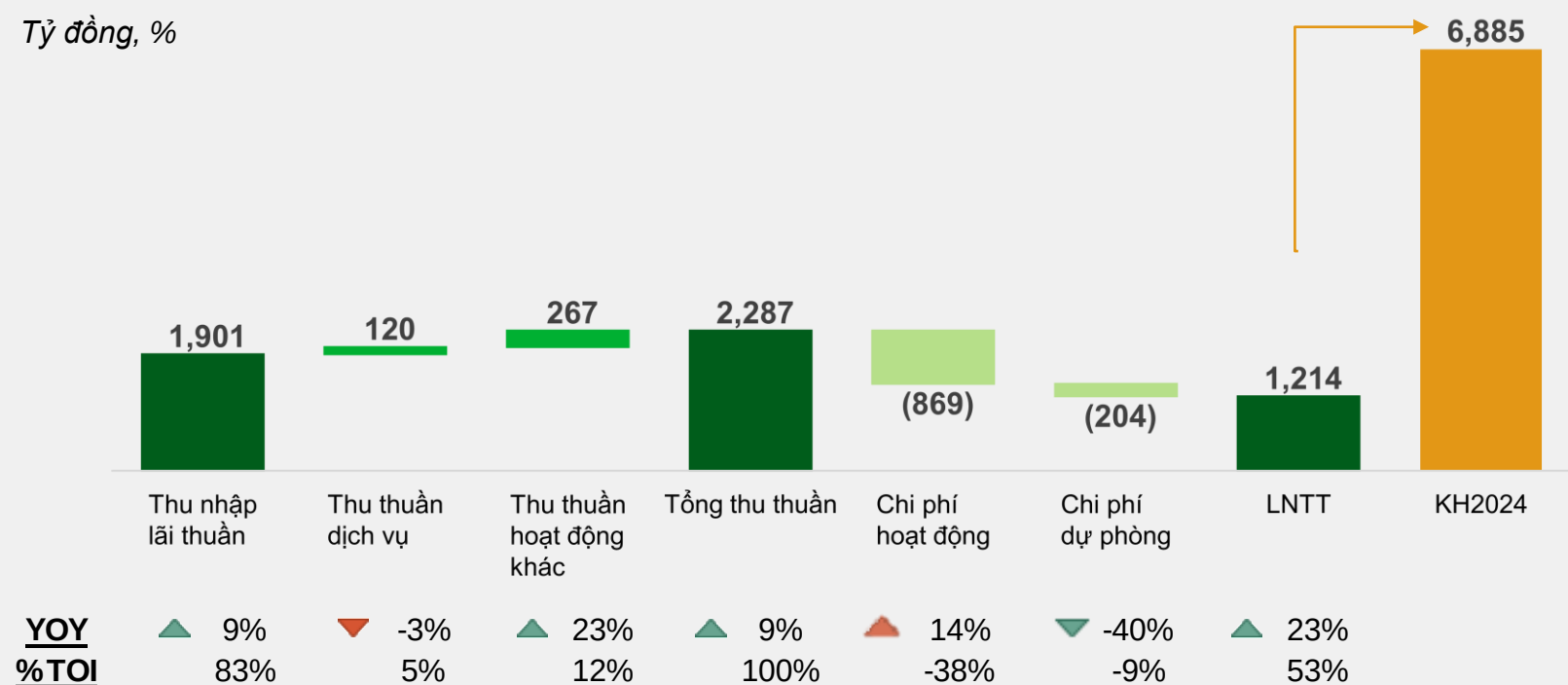
Nguồn: theo BCTC hợp nhất Q1/2024

- Tổng Thu thuần tăng trưởng 9% so với cùng kỳ nhờ Thu nhập lãi và Thu nhập ngoài lãi đều tăng trưởng tích cực, lần lượt tăng 9% và 14%.
- LNTT tăng trưởng mạnh mẽ 23.5% yoy nhờ vào tăng trưởng thu thuần bên cạnh tiết giảm chi phí dự phòng rủi ro tín dụng.

LNTT Q1/2024 so với cùng kỳ năm trước

Tỷ đồng, %

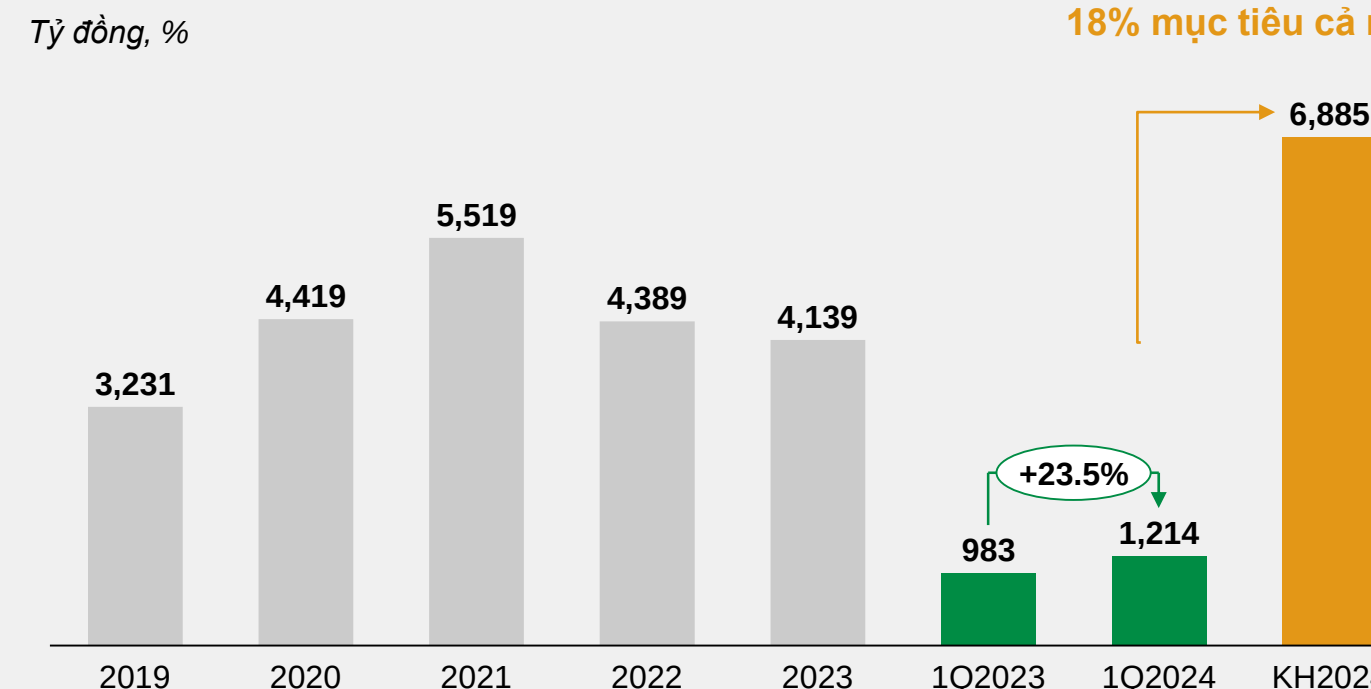
18% mục tiêu cả năm



LNTT Q1/2024

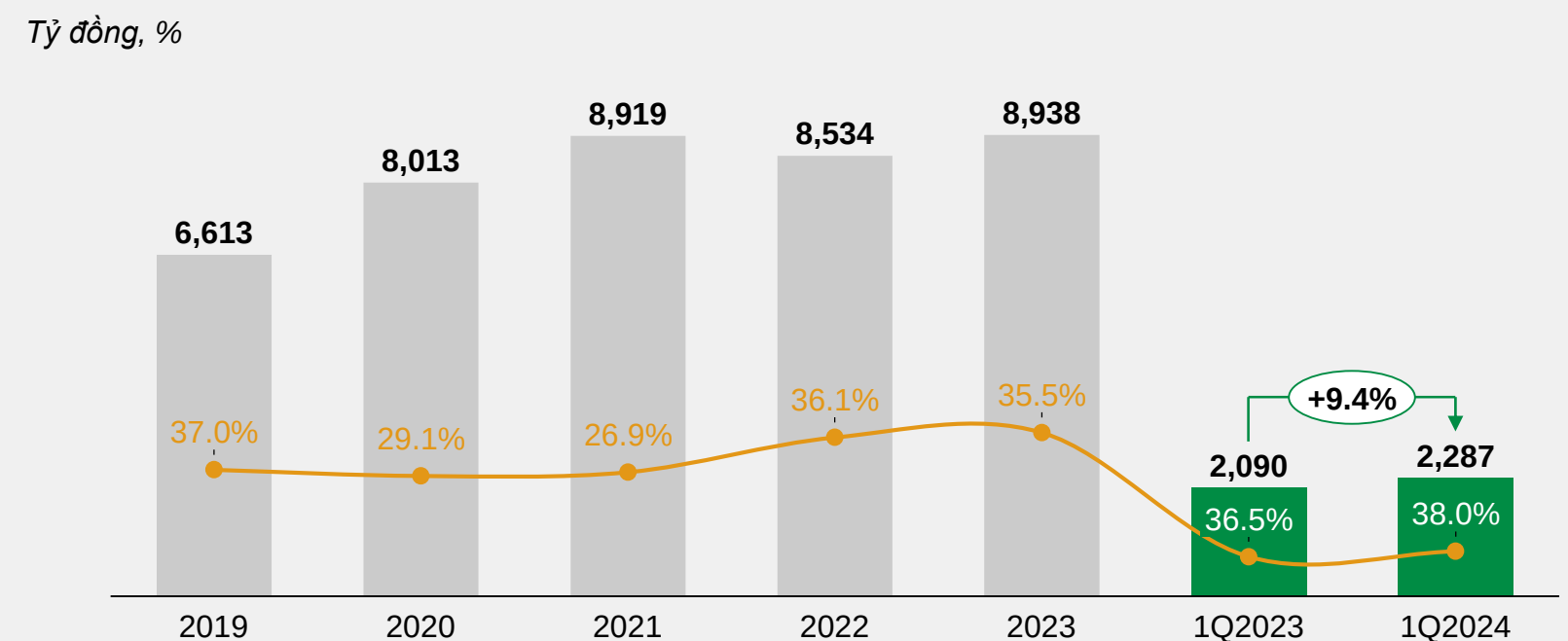
Tỷ đồng, %

18% mục tiêu cả năm



Tổng thu thuần và CIR

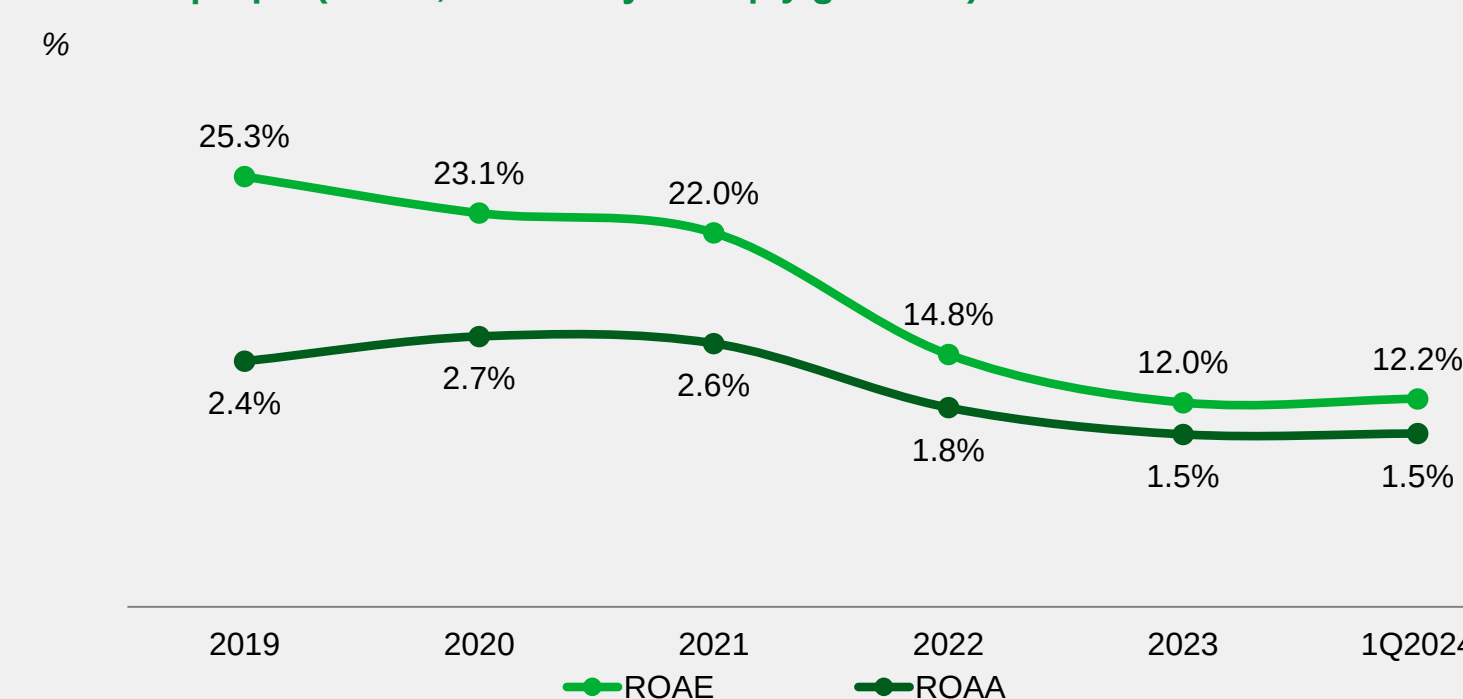
Tỷ đồng, %



Nguồn: theo BCTC hợp nhất Q1/2024

Chỉ số hiệu quả (ROAA, ROAE Lũy kế 4 quý gần nhất)

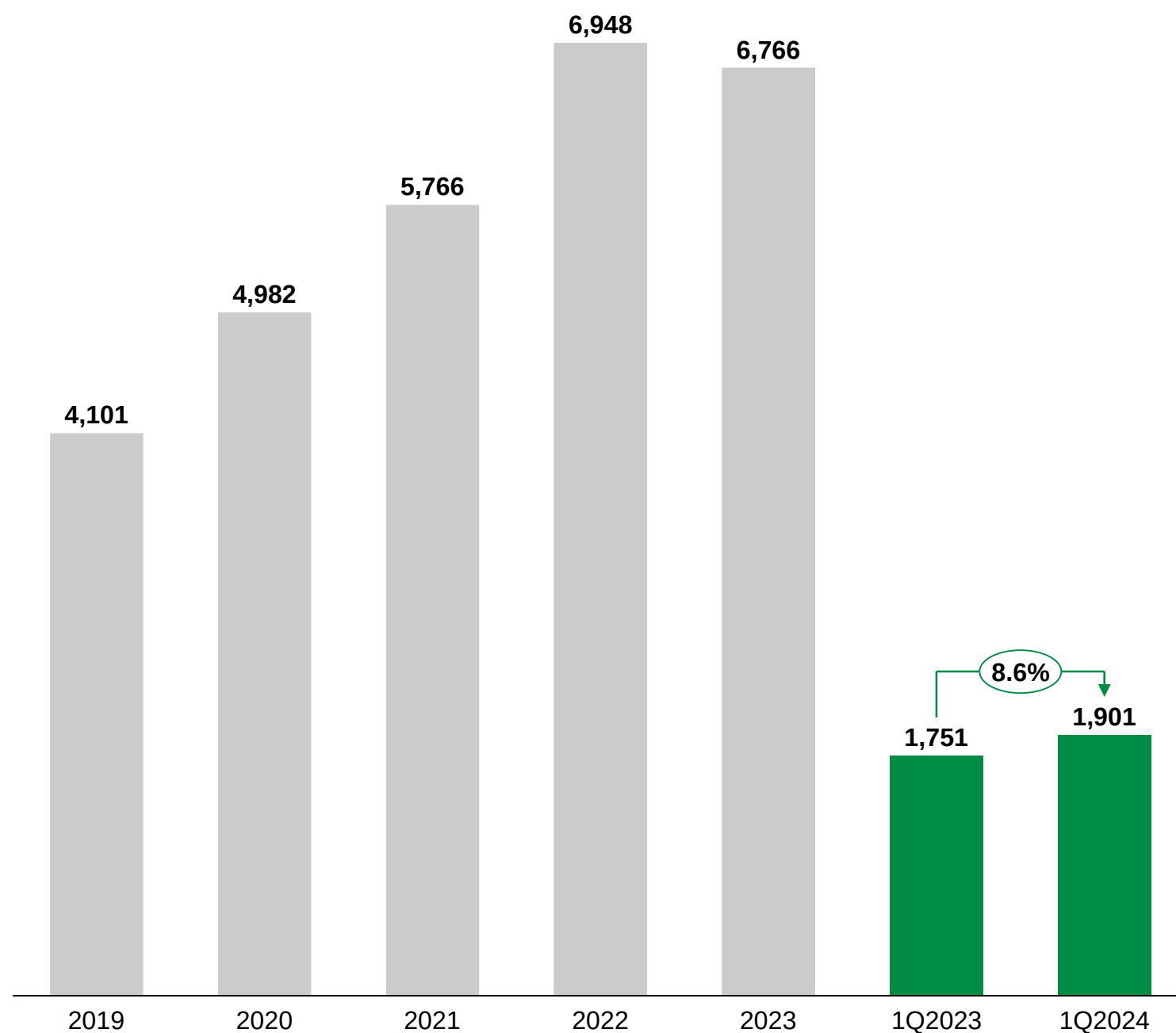
%



➤ NII tăng 9% so với cùng kỳ, đạt 1.901 tỷ đồng trong khi NIM giảm nhẹ so với cuối năm 2023.

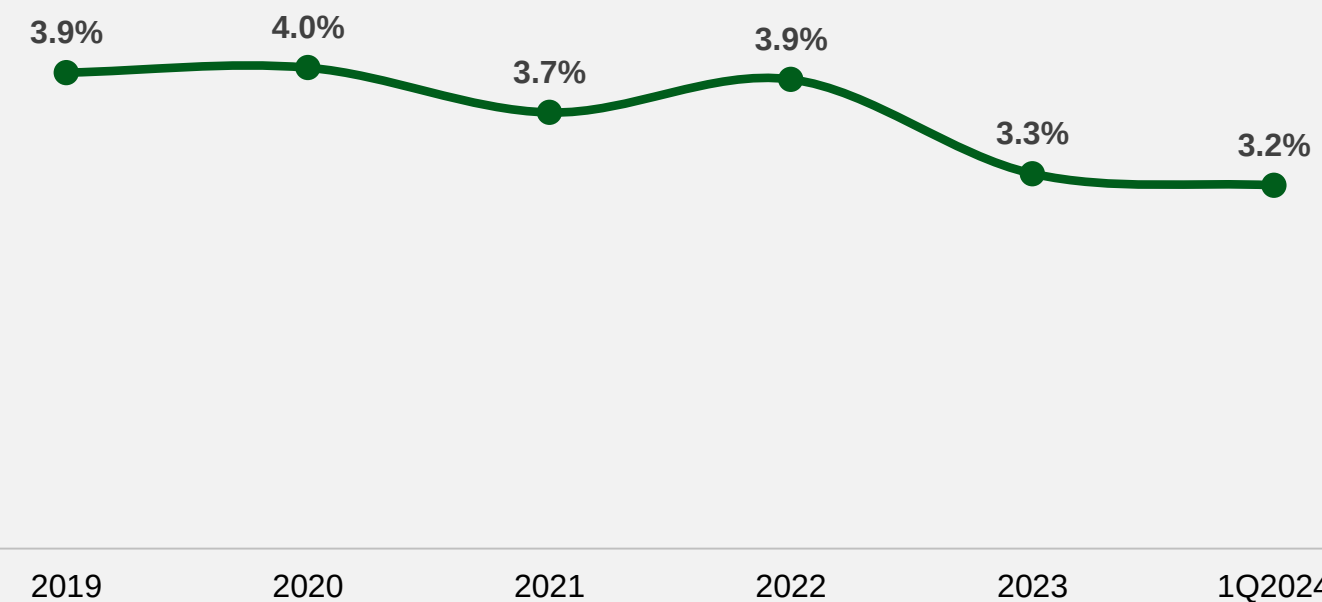
Thu nhập lãi thuần

Tỷ đồng, %

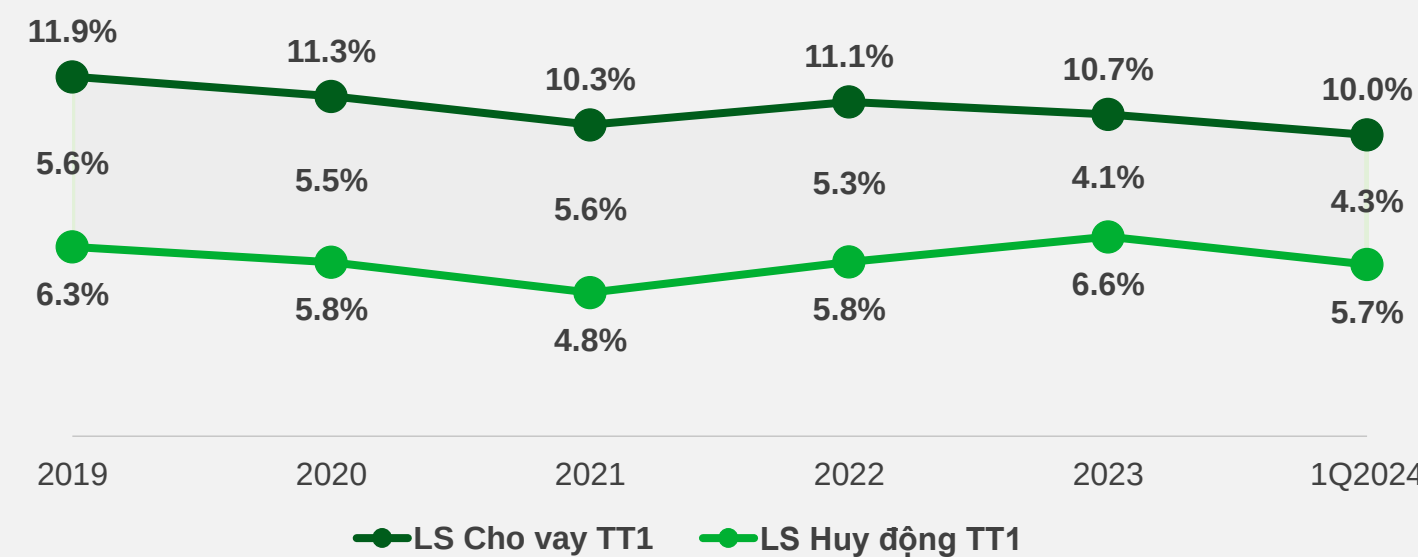


Nguồn: theo BCTC hợp nhất Q1/2024

NIM (Lũy kế 4 quý gần nhất)



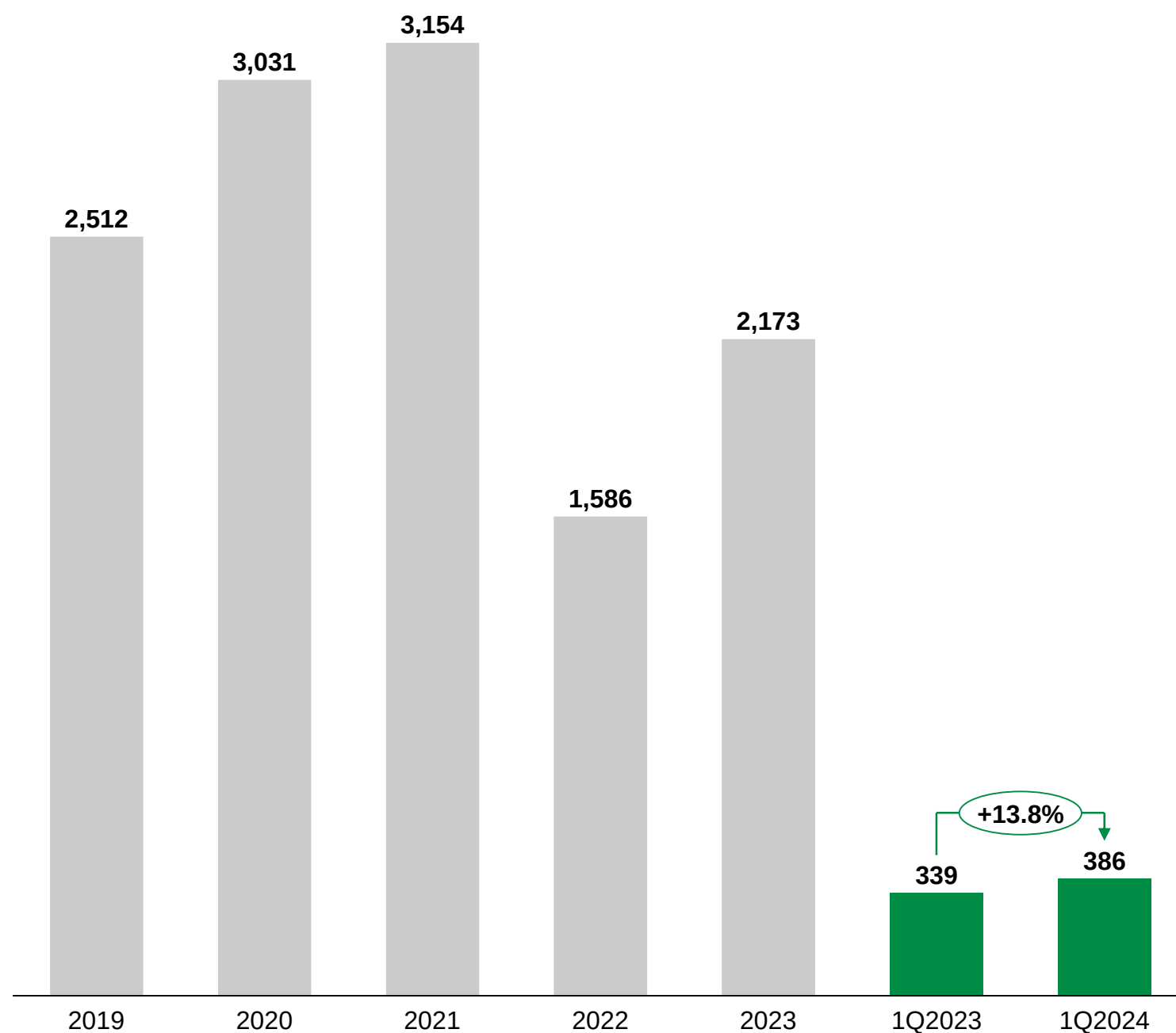
Biên lãi cho vay TT1 và huy động TT1 (Lũy kế 4 quý gần nhất)



- Thu nhập ngoài lãi hồi phục tích cực, tăng 14% so với cùng kỳ, phần lớn từ Dịch vụ thẻ (+31%), Lợi nhuận từ kinh doanh ngoại hối (+140%) bù đắp sự suy giảm từ Hoạt động kinh doanh TPCP.

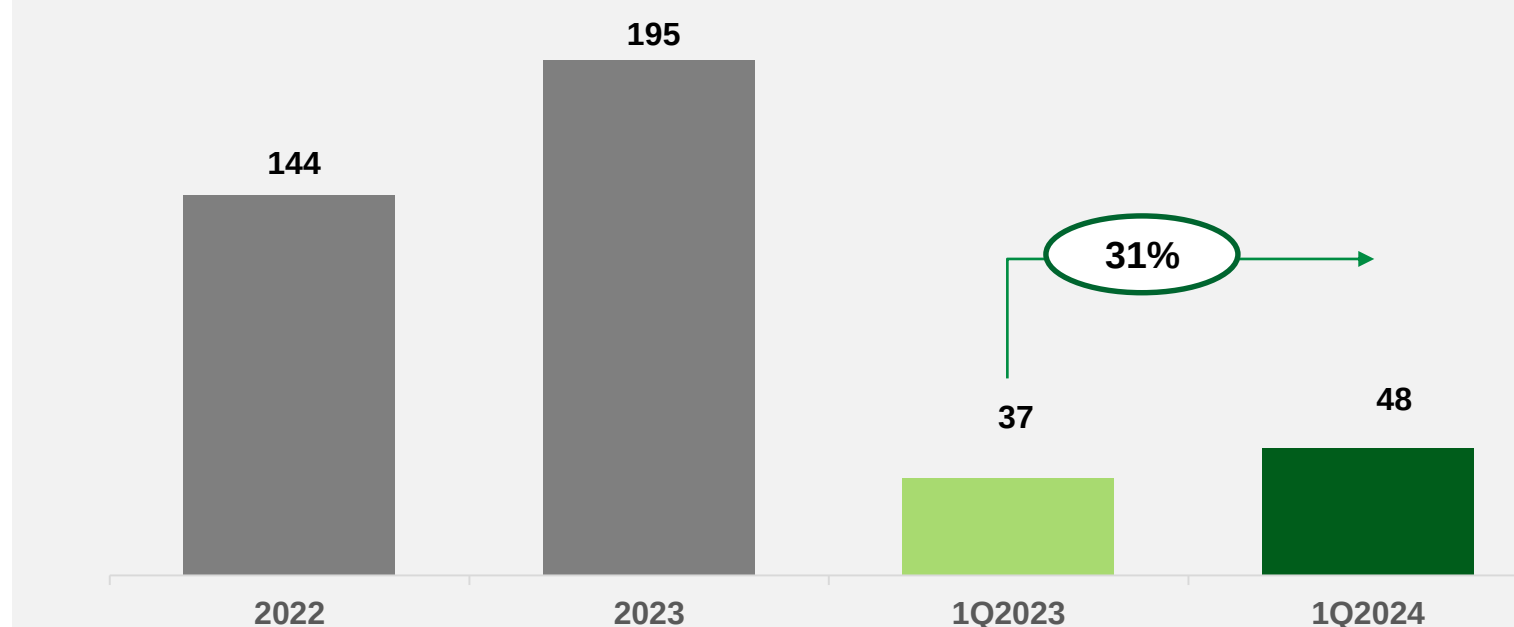
Tổng thu nhập ngoài lãi

Tỷ đồng, %



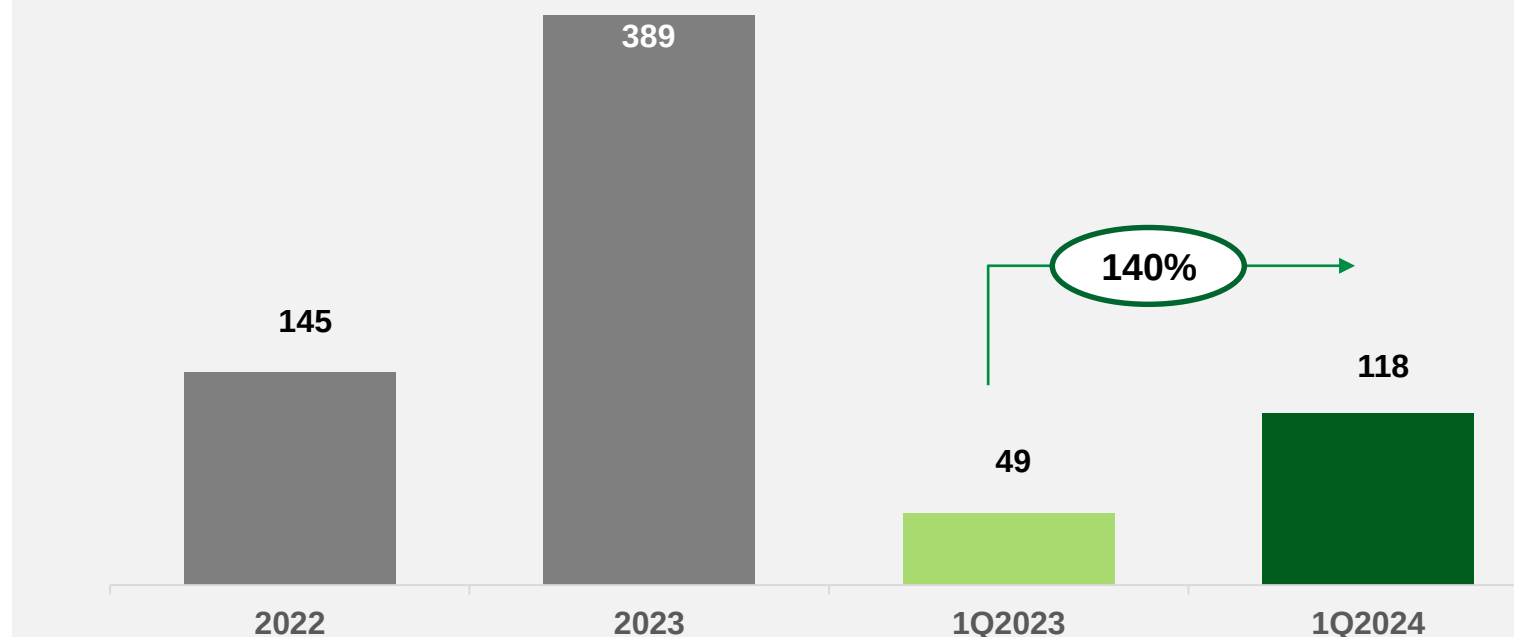
Thu phí dịch vụ thẻ

Tỷ đồng



Lợi nhuận từ FX

Tỷ đồng



Nguồn: theo BCTC hợp nhất Q1/2024

TRIỂN VỌNG NĂM 2024 VÀ CHIẾN LƯỢC KINH DOANH

03

CƠ HỘI

2024F GDP 6% – 6.5%

GDP Quý 1 của Việt Nam đạt 5.7%, mức tăng trưởng quý Q1 cao nhất trong 4 năm gần nhất. Đây là bàn đạp tốt để hoàn thành kế hoạch cả năm, nhờ vào các biện pháp sau:

- Kiểm soát tốt lạm phát, tạo điều kiện cho một tăng trưởng kinh tế vững chắc hơn.
- Tăng cường đầu tư công là mục tiêu chính để đạt được mục tiêu tăng trưởng GDP trong năm 2024.

**TẬP TRUNG
PHÁT TRIỂN
KINH TẾ**

2024F Tín dụng +15%

- Thủ tướng chỉ đạo các NHTM tiếp tục tiết giảm chi phí, giảm mặt bằng lãi suất cho vay tạo điều kiện cho doanh nghiệp và người dân thuận lợi tiếp cận vốn, nhằm tăng trưởng tín dụng hướng vào sản xuất, kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên và các động lực tăng trưởng.
- Sự phục hồi kinh tế toàn cầu sẽ tích cực húc đẩy nhu cầu tiêu dùng, từ đó tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển của sản xuất và xuất khẩu tại Việt Nam.

**Chính sách tiền
tệ tạo điều kiện
tăng trưởng
kinh tế**

**Lạm phát
được kiểm
soát tốt**

2024F CPI 4%-4.5%

Mặc dù có áp lực về giá cả trong 4 tháng đầu năm, tuy nhiên áp lực chưa phải đáng lo ngại khi lạm phát bình quân 4 tháng tăng 3.93% nằm trong tầm kiểm soát, và dự kiến vẫn có thể giữ mức tăng 4% - 4.5% như Quốc hội đề ra.

THÁCH THỨC

**VĨ MÔ
THẾ GIỚI**

- Địa chính trị tiếp tục phức tạp, khiến việc vận chuyển hàng hóa XNK gặp trở ngại, tăng nguy cơ lạm phát tăng trở lại.
- An ninh năng lượng, lương thực vẫn hiện hữu; biến đổi khí hậu gây ra các thiên tai ảnh hưởng tới sản xuất kinh doanh.
- Chính sách tiền tệ không như kỳ vọng trước đó, Fed có thể sẽ kéo dài thời gian thật chặt tiền tệ.

**ÁP LỰC TỶ
GIÁ VÀ NỢ
XẤU**

- Việc trì hoãn cắt giảm lãi suất của Fed tiếp tục kéo dài làm cho chỉ số DXY neo ở mức cao. Trong khi đó, nhu cầu USD nhập khẩu để phục vụ cho sản xuất kinh doanh tiếp tục tăng dẫn đến tỷ giá đối mặt với áp lực tăng mạnh.
- Bên cạnh đó, nợ xấu vẫn tiếp tục làm trở ngại cho sự phát triển của ngành ngân hàng.

**Bất động sản
phục hồi yếu**

Mặc dù Chính Phủ nỗ lực tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp BĐS, tuy nhiên thị trường bất động sản vẫn còn khá trầm lắng. Tiến trình tháo gỡ các vấn đề pháp lý đối với dự án vẫn còn, đồng thời nhiều thách thức vẫn sẽ tồn tại trong hoạt động kinh doanh bất động sản.



Tổng Tài sản
~ ↑19%



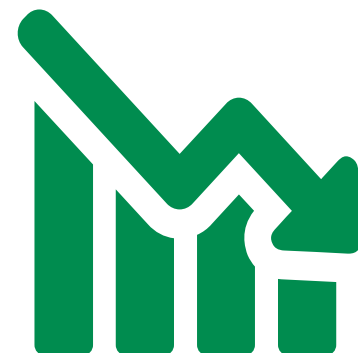
Dư nợ Thị trường 1
~ ↑20%



Huy động Thị trường 1
~ ↑17%



Lợi nhuận trước Thuế
~ ↑65%

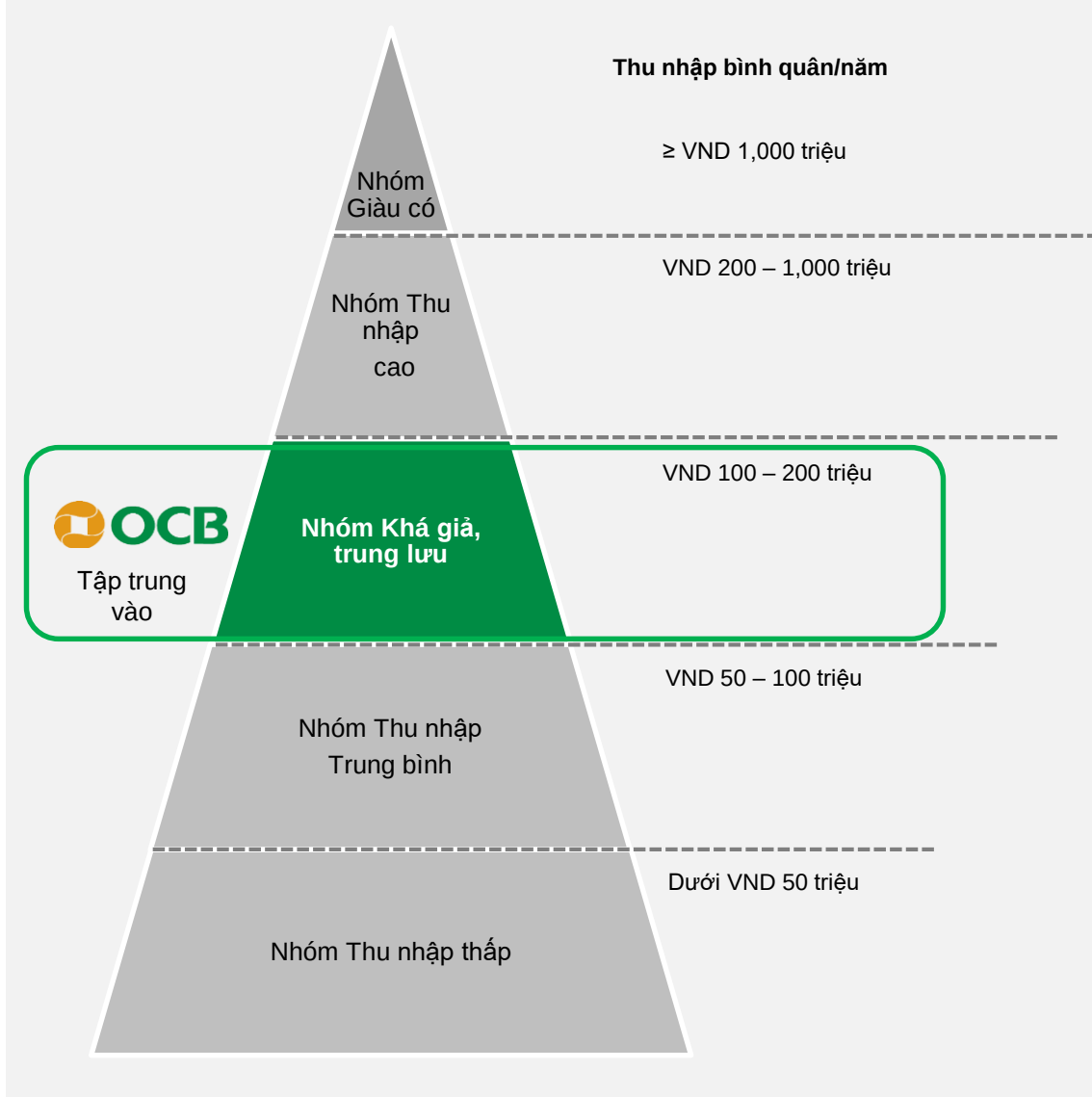


Tỷ lệ Nợ xấu (NHNN)
< 3%

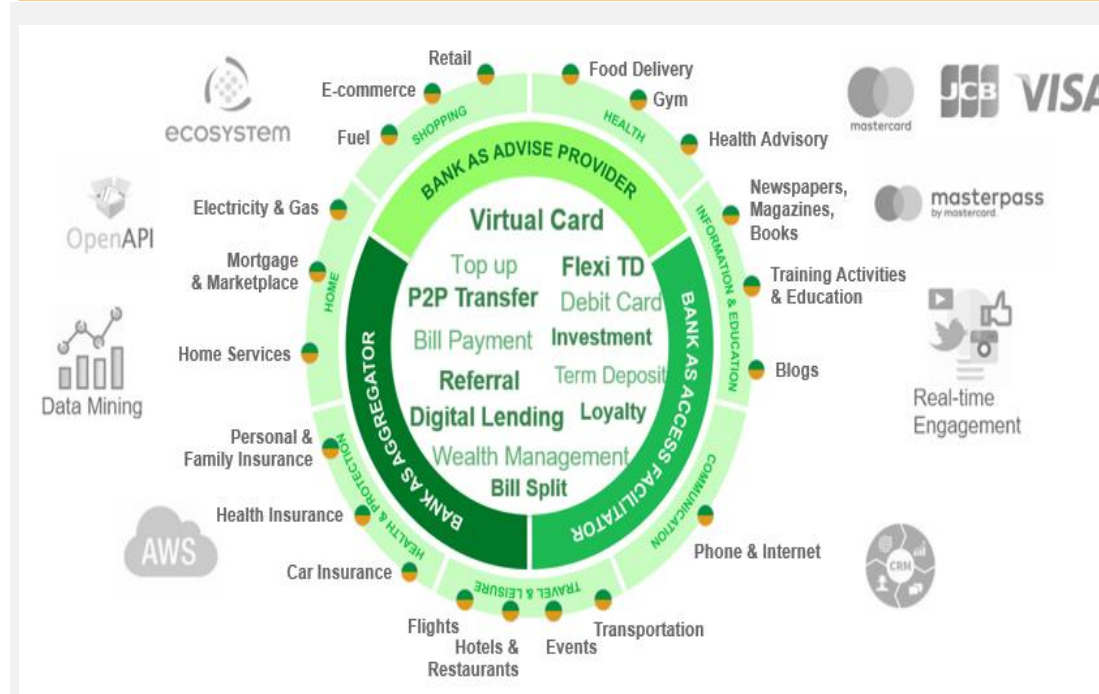


CIR
< 35%

NGÂN HÀNG BÁN LẺ



SỐ HÓA



Mô hình Ngân hàng số của OCB

- Đưa trải nghiệm khách hàng là trọng tâm
- Đẩy mạnh số hóa để hiện diện mọi lúc mọi nơi, tối ưu số lượng Chi nhánh/ Phòng giao dịch.
- Dịch vụ và sản phẩm được tùy chỉnh phù hợp với nhu cầu của khách hàng.
- Tất cả các kênh dịch vụ tiếp cận cùng một nguồn dữ liệu nhằm cung cấp trải nghiệm nhất quán cho khách hàng.

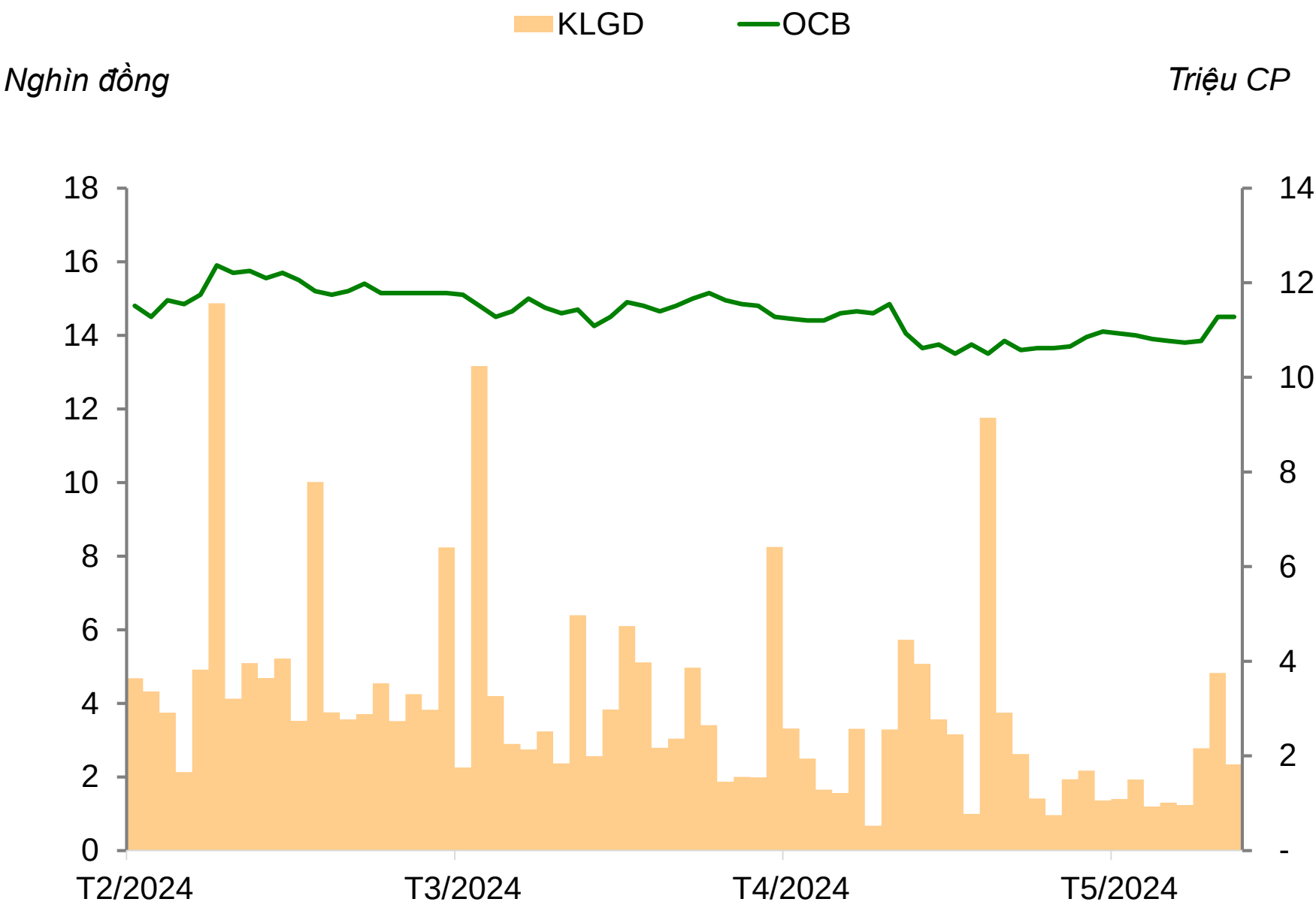
NGÂN HÀNG XANH HÀNG ĐẦU VIỆT NAM (ESG)

ENVIRONMENTAL (Môi trường)	SOCIAL (Xã hội)	GOVERNANCE (Quản trị DN)
E1 Bảo vệ tài nguyên, tiết kiệm năng lượng, giảm phát thải E2 Phủ xanh, trồng thêm nhiều cây xanh E3 Tăng quy mô tín dụng xanh	S1 Tạo dựng môi trường làm việc tích cực, vui vẻ, và hiệu quả. S2 Tăng cường số hóa quy trình hoạt động, sản phẩm, và dịch vụ S3 Tăng cường bảo mật thông tin S4 Ưu tiên phát triển nguồn lực nội bộ	G1 Chuẩn hóa bộ nguyên tắc đạo đức G2 Cải thiện, tăng cường khung quản lý rủi ro G3 Lan tỏa văn hóa mở, minh bạch trong báo cáo, kinh doanh và quản lý

PHỤ LỤC

04

DIỄN BIẾN GIÁ CỔ PHIẾU OCB 3 THÁNG GẦN NHẤT



THỐNG KÊ GIAO DỊCH	17/5/2024
Giá đóng cửa (VNĐ)	14,500
Giá cao nhất 3 tháng (VNĐ)	15,900
Giá thấp nhất 3 tháng (VNĐ)	13,500
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành (Triệu CP)	2,055
KLGD trung bình 1 tháng gần nhất (Triệu CP)	2.7
Vốn hoá (Tỷ VNĐ)	29,795
Thu nhập trên mỗi cổ phiếu EPS (LTM) (VNĐ)	1,689
Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu BVPS (VNĐ)	14,354
P/E	8.58
P/B	1.01

CAGR : Tốc độ tăng trưởng kép hàng năm

CAR : Tỷ lệ an toàn vốn

CASA : Tỷ lệ tiền gửi không kỳ hạn

CB : Khách hàng doanh nghiệp

CIR : Tỷ lệ chi phí hoạt động

PBT : Thu nhập trước thuế

ESOP : Chương trình phát hành cổ phiếu cho NLD

FDI : Đầu tư trực tiếp nước ngoài

GDP : Tổng sản phẩm quốc nội

LCR : Tỷ lệ bao phủ thanh khoản

LDR : Tỷ lệ cho vay trên động

LLR : Tỷ lệ bao phủ nợ xấu

LTM : 12 tháng gần nhất

MLT : Trung và dài hạn

MSME : Doanh nghiệp vừa, nhỏ siêu nhỏ

NFI : Thu nhập phí ròng

NII : Thu nhập lãi thuần

NIM : Biên lãi ròng

NoII : Thu nhập ngoài lãi

NPL : Nợ xấu

OCB : Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phương Đông

OPEX : Chi phí hoạt động

RB : Ngân hàng bán lẻ

ROAA : Lợi nhuận trên tài sản trung bình

ROAE : Lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu trung bình

SBV : Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

SME : Doanh nghiệp vừa và nhỏ

TOI : Tổng thu nhập hoạt động

VAMC : Công ty Quản lý Tài sản Việt Nam

Đồng : Việt Nam Đồng

Bản trình bày này không tạo thành bản cáo bạch hoặc là một phần của bất kỳ đề nghị hoặc lời mời bán hoặc phát hành nào, hoặc bất kỳ lời mời chào nào về bất kỳ đề nghị mua hoặc đăng ký nào, hoặc bất kỳ đề nghị nào để bảo lãnh hoặc mua bất kỳ cổ phiếu nào trong OCB hoặc bất kỳ chứng khoán nào khác, cũng như họ hoặc bất kỳ phần nào của họ cũng như thực tế phân phối hoặc truyền thông của họ là cơ sở của, hoặc được dựa vào liên quan đến, bất kỳ hợp đồng, cam kết hoặc quyết định đầu tư nào liên quan đến đó.

Một số tuyên bố trong bài thuyết trình này không phải là sự thật lịch sử là các tuyên bố về kỳ vọng trong tương lai liên quan đến các điều kiện tài chính, kết quả hoạt động và doanh nghiệp, và các kế hoạch và mục tiêu liên quan.

Thông tin hướng tới tương lai dựa trên quan điểm và giả định hiện tại của ban quản lý bao gồm, nhưng không giới hạn, điều kiện kinh tế và thị trường. Những tuyên bố này liên quan đến những rủi ro và sự không chắc chắn đã biết và chưa biết có thể gây ra kết quả, hiệu suất hoặc sự kiện thực tế khác biệt về mặt vật chất so với những gì trong các tuyên bố như ban đầu. Những tuyên bố như vậy là không, và không nên được hiểu là một đại diện cho hiệu suất trong tương lai của OCB. Cần lưu ý rằng hiệu suất thực tế của OCB có thể thay đổi đáng kể so với các mục tiêu như vậy.

Bài thuyết trình này nhằm cung cấp thông tin và phân tích chung về OCB cho những người đủ điều kiện là "nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp" theo quy định của Luật Chứng khoán. Các nhà đầu tư như vậy chỉ nên sử dụng thông tin, phân tích, nhận xét trong bài thuyết trình này như một nguồn tham khảo. Bài thuyết trình này và bất kỳ cuộc họp nào mà bài thuyết trình này được thực hiện nhằm mục đích cung cấp thông tin và không có ý định quảng cáo cổ phiếu OCB hoặc OCB hoặc tư vấn cho độc giả mua hoặc bán cổ phiếu OCB hoặc bất kỳ chứng khoán nào khác. Không có đại diện hoặc bảo hành, thể hiện hoặc ngụ ý, được thực hiện liên quan, và không nên phụ thuộc vào tính chính xác, công bằng hoặc đầy đủ của Bài thuyết trình này. OCB không chịu trách nhiệm về tính chính xác hoặc đầy đủ của bất kỳ thông tin nào có ở đây. Quan điểm và phân tích trong báo cáo có thể được thay đổi mà không cần thông báo.

Bài thuyết trình là tài sản của OCB và được bảo hộ bản quyền. Vi phạm bản sao, thay đổi và in lại báo cáo mà không được sự cho phép của OCB là bất hợp pháp. OCB sở hữu bản quyền đối với tài liệu này.

TRÂN TRỌNG CẢM ƠN

Bộ phận quan hệ nhà đầu tư

- Địa chỉ: 15 Trần Bạch Đằng, Phường Thủ Thiêm, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh
- Điện thoại: (84-28) 38 220 960 (ext: 60246)
- Fax: (+84 28) 3822 0963
- Email: ir@ocb.com.vn